

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN**

Số: 60 /2023/BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Tên công ty đại chúng : Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (SABECO)
Địa chỉ trụ sở chính : Số 187, Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (+84) 28 3829 4081 – (+84) 28 3829 4083 – (+84) 28 3829 6342
Fax : (+84) 28 38296 856
Email : sabeco@sabeco.com.vn
Vốn điều lệ : 6.412.811.860.000 đồng
Mã chứng khoán : SAB
Mô hình quản trị : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị
Việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ : Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	59/2023/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2023	- Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 - Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán năm 2022 - Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 và quý 1/2024

			- Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2022 - Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 - Thông qua quyết toán thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị - Thông qua kế hoạch thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị - Thông qua các giao dịch liên quan trong hệ thống SABECO - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu - Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/thành viên HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm (*)
1	Ông Koh Poh Tiong	Chủ tịch	27/04/2023	27/04/2023
2	Ông Pramoad Phornprapha	Thành viên độc lập	27/04/2023	27/04/2023
3	Ông Nguyễn Tiến Vỵ	Thành viên độc lập	27/04/2023	27/04/2023
4	Bà Trần Kim Nga	Thành viên	27/04/2023	27/04/2023
5	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên	27/04/2023	27/04/2023
6	Ông Lê Thanh Tuấn	Thành viên	27/04/2023	27/04/2023
7	Bà Ngô Minh Châu	Thành viên	27/04/2023	27/04/2023

(*) Tất cả các thành viên HĐQT đã kết thúc nhiệm kỳ 2018 – 2023 và tiếp tục được bầu là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 27/04/2023.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Koh Poh Tiong	Chủ tịch	2/4	50%	Lý do cá nhân
2	Ông Pramoad Phornprapha	Thành viên độc lập	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Tiến Vỵ	Thành viên độc lập	4/4	100%	
4	Bà Trần Kim Nga	Thành viên	4/4	100%	

5	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên	4/4	100%	
6	Ông Lê Thanh Tuấn	Thành viên	4/4	100%	
7	Bà Ngô Minh Châu	Thành viên	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành

Căn cứ Điều lệ hoạt động và các Quy chế Quản trị của SABECO, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đã thực hiện giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Trong 6 tháng đầu năm 2023, việc giám sát này được thực hiện thông qua ba (03) cuộc họp của HĐQT với Ban Điều hành. HĐQT trực tiếp làm việc, trao đổi, chất vấn đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành về các vấn đề có liên quan trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển của Tổng Công ty. Ngoài ra, HĐQT đã thông qua các Ủy ban trực thuộc HĐQT cùng các phòng ban liên quan để thực hiện công tác giám sát trên ba (03) khía cạnh: Tình hình tài chính, Tính tuân thủ và Quản lý rủi ro.

4. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hội đồng quản trị SABECO đã thành lập, ban hành Quy chế hoạt động cho Ủy ban Tiến cử và Lương thưởng và Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 cũng đã bổ nhiệm thành viên cho các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị như sau:

a. Ủy ban Kiểm toán:

- | | | |
|----------------------------|---------------------------|---------------------|
| - Ông Pramoad Phornprapha | - Thành viên độc lập HĐQT | - Chủ tịch Ủy ban |
| - Ông Nguyễn Tiến Vy | - Thành viên độc lập HĐQT | - Thành viên Ủy ban |
| - Ông Michael Chye Hin Fah | - Thành viên HĐQT | - Thành viên Ủy ban |

Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán tuân thủ theo Điều lệ, các quy định, Quy chế của Hội đồng quản trị và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán góp phần giúp HĐQT thực thi đầy đủ nhiệm vụ trong kỳ:

- (i) Giám sát báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm trước khi Ban Điều hành báo cáo trình HĐQT;
- (ii) Xem xét các giao dịch với các bên liên quan của SABECO trong trường hợp các giao dịch này có thể dẫn đến xung đột về lợi ích;
- (iii) Giám sát tính hiệu quả các hoạt động kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty nhằm phòng chống gian lận, quản lý rủi ro và đảm bảo tuân thủ Điều lệ, Quy chế nội bộ của Tổng Công ty cũng như pháp luật hiện hành;
- (iv) Đảm bảo hoạt động kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty: Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ;
- (v) Đánh giá đề xuất và việc thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2023 của Công ty kiểm toán độc lập.

b. Ủy ban Tiến cử và Lương thưởng:

- | | | |
|----------------------|---------------------------|-------------------|
| - Ông Nguyễn Tiến Vy | - Thành viên độc lập HĐQT | - Chủ tịch Ủy ban |
|----------------------|---------------------------|-------------------|

- | | | |
|---------------------|-------------------|---------------------|
| - Ông Koh Poh Tiong | - Chủ tịch HĐQT | - Thành viên Ủy ban |
| - Bà Trần Kim Nga | - Thành viên HĐQT | - Thành viên Ủy ban |
| - Ông Lê Thanh Tuấn | - Thành viên HĐQT | - Thành viên Ủy ban |

Ủy ban Tiến cử và Lương thưởng (“UBTCLT”) do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Chức năng chính của UBTCLT là hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc thực hiện chức năng giám sát đối với các lĩnh vực bao gồm:

- (i) Rà soát cơ cấu, quy mô, thành phần HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT;
- (ii) Rà soát kế hoạch kế nhiệm cho Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT và Người điều hành của SABECO;
- (iii) Xây dựng một quy trình minh bạch nhằm mục đích đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các thành viên HĐQT và các vị trí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT;
- (iv) Xem xét các chương trình đào tạo và các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ cho HĐQT, thành viên HĐQT và các vị trí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT;
- (v) Rà soát việc bổ nhiệm và tái bổ nhiệm các thành viên HĐQT, các thành viên Ủy ban trực thuộc HĐQT; xem xét đề xuất của Tổng Giám đốc về các vị trí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT để trình HĐQT xem xét và phê duyệt;
- (vi) Xem xét và xác nhận tính độc lập của từng thành viên HĐQT;
- (vii) Xem xét khung thù lao đối với HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT, Người điều hành SABECO, và các vị trí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT;
- (viii) Xem xét các khoản thù lao cụ thể cho từng thành viên HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và Người điều hành SABECO.

c. Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro:

- | | | |
|----------------------------|-------------------|---------------------|
| - Ông Koh Poh Tiong | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tịch Ủy ban |
| - Ông Michael Chye Hin Fah | - Thành viên HĐQT | - Thành viên Ủy ban |
| - Bà Ngô Minh Châu | - Thành viên HĐQT | - Thành viên Ủy ban |

Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro (“UBPTBV-QTRR”) do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Chức năng chính của UBPTBV-QTRR là hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc thực hiện chức năng giám sát đối với các lĩnh vực bao gồm:

- (i) Hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm giám sát về phạm vi và các chính sách quản trị rủi ro;
- (ii) Báo cáo với HĐQT và đưa ra khuyến nghị phù hợp về các vấn đề rủi ro trọng yếu và hệ thống quản trị rủi ro để kịp thời xác định, giảm thiểu và quản lý các rủi ro quan trọng có thể ảnh hưởng trọng yếu đến SABECO;
- (iii) Hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm của mình trong việc xác định các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (“tiêu chí ESG”) được xác định là quan trọng đối với doanh nghiệp, giám sát và quản lý các tiêu chí ESG cũng như giám sát các tiêu chuẩn, quy trình quản lý và chiến lược để đạt được các thông lệ phát triển bền vững;

(iv) Báo cáo với HĐQT và cung cấp các cập nhật và khuyến nghị phù hợp về các vấn đề phát triển bền vững.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Stt	Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung của Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT	06/01/2023	Thông qua đề xuất áp dụng hoạt động bảo hiểm rủi ro tỷ giá hối đoái tại SABECO và các công ty con; Thông qua dự thảo Chính sách phòng ngừa rủi ro hối đoái	100%
2	02/2023/NQ-HĐQT	12/01/2023	Thông qua đề xuất cho Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang gia hạn và tái ký hợp đồng hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	100%
3	03/2023/NQ-HĐQT	30/01/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 của SABECO	100%
4	04/2023/NQ-HĐQT	31/01/2023	Thông qua chủ trương triển khai kế hoạch tái tung Saigon Export; Thông qua chủ trương bán thanh lý vỏ chai, kết phục vụ kế hoạch tái tung Saigon Export của Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	100%
5	05/2023/NQ-HĐQT	02/02/2023	Thông qua kế hoạch ngân sách năm 2023	100%
6	06/2023/NQ-HĐQT	03/02/2023	Thông qua đề xuất của Ban Điều hành về dự án đầu tư của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	100%
7	07/2023/NQ-HĐQT	08/02/2023	Thông qua chủ trương triển khai đề xuất nâng tỷ lệ sở hữu của SABECO tại Công ty cổ phần Tập Đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây và Công ty cổ phần Tập đoàn Bao Bì Sài Gòn	85,71%
8	08/2023/NQ-HĐQT	21/02/2023	Không thông qua đề xuất của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bến Tre về việc tạm ứng cổ tức	100%
9	09/2023/NQ-HĐQT	10/03/2023	Thông qua dự thảo Biên bản họp HĐQT của Công ty Liên doanh TNHH Crown Sài Gòn Thông qua đề xuất điều chỉnh thời hạn thỏa thuận Thành viên với Crown Asia Pacific Holdings Pte. Ltd.	100%
10	10/2023/NQ-HĐQT	13/03/2023	Thông qua đề xuất của Ban Điều hành về các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại cuộc họp HĐQT của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang	100%
11	11/2023/NQ-HĐQT	14/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân	82,86%
12	12/2023/NQ-HĐQT	21/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Vĩnh Long	84,62%
13	13/2023/NQ-HĐQT	21/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu	82,86%
14	14/2023/NQ-HĐQT	22/03/2023	Thông qua chủ trương tiến hành Dự án “mua điện mặt trời” tại 2 nhà máy của SABECO và các công ty sản xuất bia	100%
15	15/2023/NQ-HĐQT	22/03/2023	Thông qua đề xuất điều chỉnh thời gian gia hạn đối với việc gia hạn và tái ký hợp đồng hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang	100%

16	16/2023/NQ-HĐQT	22/03/2023	Thông qua đề xuất bổ sung, sửa đổi ngành nghề trong giấy phép kinh doanh và điều chỉnh Điều lệ của công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	100%
17	17/2023/NQ-HĐQT	23/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Rượu Bình Tây	80,95%
18	18/2023/NQ-HĐQT	24/03/2023	Thông qua đề xuất liên quan đến vấn đề nhân sự tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết của SABECO	100%
19	19/2023/NQ-HĐQT	24/03/2023	Không có ý kiến đối với đề xuất của Công ty cổ phần Tập đoàn Bao bì Sài Gòn về việc vay tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	100%
20	20/2023/NQ-HĐQT	24/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Bắc	100%
21	21/2023/NQ-HĐQT	27/03/2023	Thông qua dự thảo Thư hậu thuẫn cho Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương	85,71%
22	22/2023/NQ-HĐQT	27/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Tây Nguyên	100%
23	23/2023/NQ-HĐQT	28/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Bắc Trung Bộ	100%
24	24/2023/NQ-HĐQT	28/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Đông Bắc	85,71%
25	25/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua Dự thảo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của SABECO	100%
26	26/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua điều chỉnh kế hoạch ngân sách 2023	100%
27	27/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua đề xuất của ban Điều hành về việc chi trả bổ sung cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
28	28/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thường để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
29	29/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua Quy chế hoạt động và mức lương của Ủy ban Tiến cử và Lương thưởng, Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro	100%
30	30/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của SABECO	100%
31	31/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Thông qua chủ trương triển khai đề xuất nâng tỷ lệ sở hữu của SABECO tại Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây	71,43%
32	32/2023/NQ-HĐQT	31/03/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Trung	100%



33	33/2023/NQ-HĐQT	03/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang	77,55%
34	34/2023/NQ-HĐQT	03/04/2023	Thông qua đề xuất của Ban Điều hành liên quan đến kế hoạch triển khai dự án tại Nhà máy bia Sài Gòn - Củ Chi	100%
35	35/2023/NQ-HĐQT	05/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Tiền	100%
36	36/2023/NQ-HĐQT	05/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội	91,43%
37	37/2023/NQ-HĐQT	06/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Đông	100%
38	38/2023/NQ-HĐQT	06/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Trung Tâm	100%
39	39/2023/NQ-HĐQT	06/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Nam Trung Bộ	100%
40	40/2023/NQ-HĐQT	07/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần bao bì Bia Sài Gòn	89,29%
41	41/2023/NQ-HĐQT	07/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	90,48%
42	42/2023/NQ-HĐQT	07/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu	90,48%
43	43/2023/NQ-HĐQT	07/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Sông Lam	90,48%
44	44/2023/NQ-HĐQT	12/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương	89,29%
45	45/2023/NQ-HĐQT	12/04/2023	Thông qua tài liệu bổ sung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của SABECO	100%
46	46/2023/NQ-HĐQT	13/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Lâm Đồng	90,48%
47	47/2023/NQ-HĐQT	13/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung	82,86%
48	48/2023/NQ-HĐQT	14/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ	82,86%
49	49/2023/NQ-HĐQT	17/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Khánh Hòa	78,02%
50	50/2023/NQ-HĐQT	17/04/2023	Thông qua tài liệu bổ sung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của SABECO	100%

51	51/2023/NQ-HĐQT	17/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây	87,30%
52	52/2023/NQ-HĐQT	18/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bến Tre	85,71%
53	53/2023/NQ-HĐQT	18/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Bia - Nước giải khát Sài Gòn - Tây Đô	87,76%
54	54/2023/NQ-HĐQT	18/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh	87,76%
55	55/2023/NQ-HĐQT	21/04/2023	Thông qua đề xuất liên quan đến vấn đề nhân sự tại Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương	100%
56	56/2023/NQ-HĐQT	25/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Việt	80,95%
57	57/2023/NQ-HĐQT	25/04/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty cổ phần Cơ khí và xây lắp Công nghiệp	78,57%
58	58/2023/NQ-HĐQT	26/04/2023	Thông qua miễn nhiệm và bổ nhiệm mới Tổng Giám đốc SABECO	100%
59	60/2023/NQ-HĐQT	27/04/2023	Bầu Chủ tịch HĐQT SABECO nhiệm kỳ mới 2023 -2028; Thành lập và bổ nhiệm thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT	100%
60	61/2023/NQ-HĐQT	03/05/2023	Thông qua dự thảo các hợp đồng cho thuê công trình trên đất giữa SABECO và SATRACO, SABECO và Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Nam Trung bộ	100%
61	62/2023/NQ-HĐQT	09/05/2023	Thông qua đề xuất xin phê duyệt bổ sung ngân sách cải tạo văn phòng	100%
62	63/2023/NQ-HĐQT	15/05/2023	Thông qua việc SABECO cho thuê lại một phần diện tích văn phòng cho SATRACO	100%
63	64/2023/NQ-HĐQT	15/05/2023	Thông qua dự thảo Biên bản họp HĐQT của Công ty Liên doanh TNHH Crown Sài Gòn	100%
64	65/2023/NQ-HĐQT	29/05/2023	Thông qua các nội dung xin ý kiến để biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn	85,71%
65	66/2023/NQ-HĐQT	01/06/2023	Thông qua đề xuất xin gia hạn, sửa đổi bổ sung phụ lục hợp đồng tư vấn với Công ty TNHH Trung tâm Mê Linh	100%
66	67/2023/NQ-HĐQT	14/06/2023	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC và các nội dung khác theo yêu cầu cho năm tài chính 2023, Quý 1/2024 và các giai đoạn liên quan đối với SABECO và các công ty trong hệ thống SABECO	100%
67	68/2023/NQ-HĐQT	26/06/2023	Không thông qua đề xuất sáp nhập công ty con - Công ty cổ phần kho vận Bia Sài Gòn - Kiên Giang vào Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang	100%

III. Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về các thành viên Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán (*)	Trình độ chuyên môn
1	Ông Pramoad Phornprapha	Chủ tịch	27/04/2023	- Cử nhân Khoa học chuyên ngành Kỹ sư điện (loại Xuất sắc), Đại học Northwestern, USA - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Marketing (loại Xuất sắc), J.L. Kellogg Graduate School of Management, Đại học Northwestern, USA - Thạc sĩ Quản trị công (loại Xuất sắc), J.F. Kennedy School of Government, Đại học Harvard, USA
2	Ông Nguyễn Tiến Vy	Thành viên	27/04/2023	Thạc sĩ Luật
3	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên	27/04/2023	- Cử nhân Kinh doanh (loại Xuất sắc) chuyên ngành Kế toán và Tài chính, Đại học Massey, New Zealand - Thạc sĩ Kinh doanh chuyên ngành Kế toán và Tài chính, Đại học Massey, New Zealand - Thành viên của Institute of Singapore Chartered Accountants (FCA) - Thành viên của Institute of Chartered Secretaries and Administrators (ACIS) - Thành viên của Singapore Institute of Directors (SID) - Thành viên của Chartered Secretaries Institute of Singapore (CSIS)

(*) Tất cả các thành viên Ủy ban Kiểm toán tiếp tục được bầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán nhiệm kỳ 2023 – 2028.

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Pramoad Phornprapha	Chủ tịch	3/3	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Tiến Vy	Thành viên	3/3	100%	100%	
3	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Ban Điều hành

Ủy ban Kiểm toán xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2023; tham gia các cuộc họp trực tiếp với Ban Điều hành trao đổi về các vấn đề của SABECO.

4. Phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ủy ban Kiểm toán đã nhận được sự hỗ trợ từ HĐQT và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán trong 6 tháng đầu năm 2023.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)

IV. Ban Điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Neo Gim Siong Bennett	Tổng Giám đốc	15/02/1969	- Cử nhân Kỹ thuật chuyên ngành Cơ khí và Sản xuất (loại Xuất sắc), Đại học Nanyang Technological, Singapore - Chứng chỉ của INSEAD Business School (Fontainebleau – France) – Heineken International Senior Management Course - Chương trình SEM Singapore Executive Program, Đại học Tsinghua, Bắc Kinh, Trung Quốc	Bổ nhiệm ngày 01/08/2018
2	Lâm Du An	Phó Tổng Giám đốc	05/01/1967	Kỹ sư cơ khí, Đại học Bách Khoa	Bổ nhiệm ngày 18/10/2017
3	Ng Kuan Ngee Melvyn	Phó Tổng Giám đốc	21/11/1969	Cử nhân Kinh doanh chuyên ngành Marketing, Đại học Monash, Úc	Bổ nhiệm ngày 01/07/2018
4	Venus Teoh Kim Wei	Phó Tổng Giám đốc	10/09/1974	- Cử nhân Kinh doanh (Tài chính & Marketing), Đại học S. Queensland - HIMAC (Senior Leadership Program), INSEAD France - 2018	Bổ nhiệm ngày 01/04/2021
5	Koo Liang Kwee	Phó Tổng Giám đốc	17/03/1970	- Cử nhân Kế toán, Đại học Nanyang Technological, Singapore - Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Macquarie Graduate School of Business (Australia) - Thành viên của Singapore Institute of Directors - INSEAD Business School - Heineken International Management Executive Course - INSEAD Business School – Leadership Excellence in Action Program (Heineken Asia Pacific) - Afton Chemical Leadership Development Workshop - Harvard Business School - Novartis HBS Finance Excellence Program - Institute of Certified Public Accountants of Singapore - Non-Practising CPA	Bổ nhiệm ngày 01/10/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Trần Nguyên Trung	06/05/1967	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/09/2018

VI. Đào tạo về Quản trị công ty

Không có khóa học được ghi nhận trong 6 tháng đầu năm 2023.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty:** Phụ lục 1.
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Phụ lục 2A.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm yết nắm quyền kiểm soát:** Phụ lục 2B (không bao gồm các giao dịch trong hệ thống của SABECO).
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không có.
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** Phụ lục 3.
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:** Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VPHĐQT, VT.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Koh Poh Tiong

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
APPENDIX 1: LIST OF AFFILIATED PERSONS OF SABECO

TÊN CÔNG TY CÔNG PHẦN BIA - RƯỢU - TÊN CÁ NHÂN / TỔ CHỨC NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN QUẬN 5 - TP. HỒ CHÍ MINH		Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
A. Người nội bộ và người liên quan / Internal persons and related persons of internal persons												
I. Người nội bộ/ Internal persons												
1	Koh Poh Tiong		Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng/ Chairman of BOD, Chairman of Sustainability and Risk Management Committee, Member of Nomination and Remuneration Committee		Passport				23/04/2018			Người nội bộ/ Internal person
2	Pramoad Phornprapha		Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ Independent Board member, Chairman of Audit Committee		Passport				21/07/2018			Người nội bộ/ Internal person
3	Nguyễn Tiến Vy		Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ Independent Board member, Chairman of Nomination and Remuneration Committee, member of Audit Committee		CCCD				21/07/2018			Người nội bộ/ Internal person
4	Michael Chye Hin Fah		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Kiểm toán, Thành viên Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro/ Board member, Member of Audit Committee, Member of Sustainability and Risk Management Committee		Passport				21/07/2018			Người nội bộ/ Internal person

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
5	Trần Kim Nga		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng / Board member, member of Nomination and Remuneration Committee		CCCD				09/05/2018			Người nội bộ/ Internal person
6	Lê Thanh Tuấn		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng / Board member, member of Nomination and Remuneration Committee		CCCD				28/04/2021			Người nội bộ/ Internal person
7	Ngô Minh Châu		Thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro / Board member, Member of Sustainability and Risk management Committee		CCCD				28/04/2021			Người nội bộ/ Internal person
8	Neo Gim Siong Bennett		Tổng GĐ/ GD		Passport				09/05/2018			Người nội bộ/ Internal person
9	Ng Kuan Ngee Melvyn		Phó TGD/ Deputy GD						01/07/2018			Người nội bộ/ Internal person
10	Lâm Du An		Phó TGD/ Deputy GD		CCCD				18/10/2017			Người nội bộ/ Internal person
11	Venus Teoh Kim Wei		Phó TGD/ Deputy GD		Passport				01/04/2021			Người nội bộ/ Internal person
12	Koo Liang Kwee		Phó TGD, Người được ủy quyền CBTT/ Deputy GD, Authorized representative to disclose information		Passport				01/10/2021			Người nội bộ/ Internal person
13	Trần Nguyên Trung		Kế toán trưởng / Chief accountant		CCCD				01/09/2018			Người nội bộ/ Internal person
II Người liên quan của người nội bộ (Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của)												
Xem danh sách người liên quan của từng người nội bộ tại Phụ lục 3/ Refer to related persons of each internal person at Appendix 3												
B. Công ty mẹ, Cổ đông lớn / Parent company, major shareholder												
1	Công ty TNHH Vietnam Beverage/ Vietnam Beverage Company Limited		Cổ đông lớn, Công ty mẹ/ Major shareholder, Parent company	Suite 502A, 5th floor, HCO Building, 44B Ly Thuong Kiet, Tran Hung Dao ward, Hoan Kiem district, Hanoi, Vietnam		0108014953	05/01/2022	Sở KHBT TP Hà Nội/ DPI Ha Noi	29/12/2017			

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
1.1	Trần Kim Nga		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng / Board member, member of Nomination and Remuneration Committee		CCCD				09/05/2018			Tổng Giám đốc của công ty mẹ GD of parent company
1.2	Nantika Ninvoraskul		-						01/01/2021			Giám đốc của công ty mẹ Director of parent company
1.3	Lee Man Kong		-						01/01/2021			Giám đốc của công ty mẹ Director of parent company
1.4	Michael Chye Hin Fah		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Kiểm toán, Thành viên Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro/ Board member, Member of Audit Committee, Member of Sustainability and Risk Management Committee		Passport				21/07/2018			Giám đốc của công ty mẹ Director of parent company
2	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH State Capital Investment Corporation - Company Limited		Cổ đông lớn/ Major shareholder	117 Trần Duy Hưng, p. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội		0101992921	11/03/2022	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Ha Noi	04/11/2020			
C. Công ty con và người quản lý, người đại diện theo pháp luật của công ty con/ Subsidiaries and their executives, their legal representatives												
1	Công ty cổ phần Bira Sài Gòn - Miền Tây Western - Saigon Beer Joint Stock Company		Công ty con/ Subsidiary	KCN Trá Nóc, Phường Trá Nóc, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	ĐKKD/ ERC	1800586579	13/05/2022	Sở KHĐT TP Cần Thơ/ DPI Can Tho	13/04/2005			Công ty con/ Subsidiary
1.1	Neo Gim Siong Bennett		Tổng GB/ GD		Passport				09/05/2018		Người quản lý, người đại diện theo pháp luật của công ty con là người liên quan của SABECO do thay đổi về định nghĩa Người liên quan của Luật Chứng khoán 2019 (Điều 4.46.g), Luật Doanh nghiệp 2020 (Điều 4.23.b) (có hiệu lực từ 1/1/2021) Executives, Legal representatives of subsidiaries become affiliates persons of SABECO due to the change of definition of "affiliate"	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật của công ty con trên Chairman of BOD, Legal representative of above subsidiary
1.2	Trần Nguyên Trung		Kế toán trưởng / Chief accountant		CCCD				01/09/2018			TVHĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
1.3	Nguyễn Thị Kim Cúc		Giám đốc mua hàng Procurement Director		CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
1.4	Nguyễn Văn Đồi				CCCD				01/01/2021		of "affiliated persons" of Law on Securities 2019 (Article 4.46.g), Law on Enterprises 2020 (Article 4.23.b) (which take effect on January 01, 2021)	TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
1.5	Phạm Đình Hùng				CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
1.6	Lê Đăng Khoa				CCCD				01/01/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
2	Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương <i>Chuong Duong Beverages Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho, Q1, TPHCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0300584564	17/12/2020	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	02/06/2004			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
2.1	Neo Gim Siong Bennett		Tổng GD/ <i>GD</i>		Passport				09/05/2018			Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Chairman of BOD, Legal representative of above subsidiary</i>
2.2	Phạm Tân Lợi		Giám đốc Đầu tư/ <i>Director of Investment Dept</i>		CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
2.3	Trần Đức Hòa				CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
2.6	Nguyễn Ngọc Huy Dũng				CCCD				18/11/2022			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
3	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi <i>Sai Gon - Quang Ngai Beer Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	KCN Quảng Phú , TP.Quảng Ngãi , Tỉnh Quảng Ngãi	ĐKKD/ <i>ERC</i>	4300338460	17/04/2023	Sở KHĐT tỉnh Quảng Ngãi/ <i>DPI Quang Ngai</i>	06/10/2005			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
3.1	Koo Liang Kwee		Phó TGĐ, Người được ủy quyền CBTT/ <i>Deputy GD, Authorized representative to disclose information</i>		Passport				01/10/2021			Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Chairman of BOD, Legal representative of above subsidiary</i>

58
 60
 62
 64
 66
 68
 70
 72
 74
 76
 78
 80
 82
 84
 86
 88
 90
 92
 94
 96
 98
 100

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
3.2	Bùi Thị Nhựt				CMND				01/01/2021			TVHĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>BOD member, Director, Legal representative of above subsidiary</i>
3.3	Trần Nguyễn Trung		Kế toán trưởng / <i>Chief accountant</i>		CCCD				01/09/2018			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
3.4	Đinh Văn Thành				CCCD				08/03/2022			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
3.5	Văn Thảo Nguyễn				CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
3.6	Nguyễn Văn Hùng				CMND				01/01/2021			Phó Giám đốc của công ty con trên <i>Deputy Director of above subsidiary</i>
3.7	Thương Tấn Lực				CMND				01/01/2021			Phó Giám đốc của công ty con trên <i>Deputy Director of above subsidiary</i>
3.8	Võ Thanh Cường				CMND				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
4	Công ty cổ phần Rượu Bình Tây <i>Binh Tay Liquor Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	621 Phạm Văn Chí, Phường 7, Q6, TPHCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0302262756	13/04/2021	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	07/10/2005			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
4.1	Venus Teoh Kim Wei		Phó TGB/ <i>Deputy GD</i>		Passport				01/04/2021			Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Chairman of BOD, Legal representative of above subsidiary</i>
4.2	Nguyễn Văn Hòa		Trưởng phòng kế toán cấp cao/ <i>Senior Accounting Manager</i>		CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>

HỌ TÊN
 AN QU
 KH
 ON
 5C

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
4.3	Hà Đức Anh		Trưởng phòng Cao cấp & Đổi mới/ Head of Premium & Innovation		CCCD				01/01/2021			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
4.4	Phạm Tấn Lợi		Giám đốc Đầu tư/ Director of Investment Dept		CCCD				01/01/2021			Giám đốc của công ty con trên Director of above subsidiary
5	Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân Sai Gon - Dong Xuan Beer Alcohol Joint Stock Company		Công ty con/ Subsidiary	Khu 6, Thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	ĐKKD/ ERC	2600114002	29/03/2021	Sở KHĐT tỉnh Phú Thọ/ DPI Phu Tho	22/03/2007			Công ty con/ Subsidiary
5.1	Trần Hoàng Nam		Giám đốc Kỹ thuật/ Technical Director		CCCD				01/01/2021			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên Chairman of BOD of above subsidiary
5.2	Nguyễn Hồng Tiến				CCCD				01/01/2021			TV HĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên BOD member, Director, Legal representative of above subsidiary
5.3	Đoàn Tiến Dũng		Giám đốc Tài chính (Chuỗi cung ứng)/ Financial Director (Supply chain)		CCCD				01/01/2021			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
5.4	Nguyễn Thị Liên Hà				CCCD				09/04/2022			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
5.5	Dương Thế Quang				CMND				09/04/2022			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
5.6	Ngô Văn Phong				CMND				06/08/2021			Phó Giám đốc của công ty con trên Deputy Director of above subsidiary
5.7	Hoàng Thị Bình				CMND				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên Chief Accountant of above subsidiary
6	Công ty CP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh Saigon - Nghetinh Beer Joint Stock Company		Công ty con/ Subsidiary	54 Phan Đăng Lưu, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An	ĐKKD/ ERC	2900765728	03/11/2023	Sở KHĐT tỉnh Nghệ An/ DPI Nghe An	25/09/2006			Công ty con/ Subsidiary
6.1	Lâm Du An		Phó TGD/ Deputy GD		CCCD				18/10/2017			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên Chairman of BOD of above subsidiary

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
6.2	Phạm Anh Tuấn		Phó Ban Đầu tư/ Deputy Director of Investment Department		CCCD				13/03/2023			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
6.3	Đoàn Tiến Dũng		Giám đốc Tài chính (Chuỗi cung ứng)/ Financial Director (Supply chain)		CCCD				01/01/2021			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
6.4	Nguyễn Xuân Hải				CMND				15/04/2022			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
6.5	Nguyễn Kim Hòa				CMND				15/04/2022			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
6.6	Nguyễn Hồng Anh				CCCD				01/01/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên Director, Legal representative of above subsidiary
6.7	Trần Đức Sơn				CMND				01/01/2021			Phó Giám đốc của công ty con trên Deputy Director of above subsidiary
6.8	Đặng An Hải				CCCD				01/01/2021			Phó Giám đốc của công ty con trên Deputy Director of above subsidiary
6.9	Đặng Hải Hà				CCCD				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên Chief Accountant of above subsidiary
7	Công ty CP Bía Sái Gòn – Sông Lam Saigon - Songlam Beer Joint Stock Company		Công ty con/ Subsidiary	Khởi 1, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	ĐKKD/ ERC	2900783332	09/09/2022	Số KHĐT tỉnh Nghệ An/ DPI Nghệ An	20/12/2006			Công ty con/ Subsidiary
7.1	Neo Gim Siong Bennett		Tổng GD/ GD		Passport				09/05/2018			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên Chairman of BOD of above subsidiary
7.2	Vương Nguyễn Đăng Khoa				CCCD				12/04/2023			TV HĐQT của công ty con trên BOD member of above subsidiary
7.3	Nguyễn Hồng Anh				CCCD				01/01/2021			TV HĐQT, Phó Giám đốc của công ty con trên BOD member, Deputy Director of above subsidiary

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Piece of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
7.4	Văn Thanh Liêm				CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
7.5	Cao Thanh Bích				CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
7.6	Trần Quang Trung				CCCD				01/09/2022			Quyền Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Acting Director, Legal representative of above subsidiary</i>
7.7	Văn Bá Thi				CMND				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
8	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội <i>Sai Gon - Ha Noi Beer Corporation</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	A2 CN8, Cụm Công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0102314051	29/04/2022	Sở KHĐT TP Hà Nội/ <i>DPI Ha Noi</i>	06/07/2007			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
8.1	Lâm Du An		Phó TGB/ <i>Deputy GD</i>		CCCD				18/10/2017			Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên <i>Chairman of BOD, Legal representative of above subsidiary</i>
8.2	Đình Văn Thuận				CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
8.3	Đoàn Tiến Dũng		Giám đốc Tài chính (Chuỗi cung ứng)/ <i>Financial Director (Supply chain)</i>		CCCD				01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
8.4	Nguyễn Thị Bích Hà		Trưởng phòng kế toán -Nhà máy Bia Sài Gòn - Nguyễn Chí Thanh/ <i>Head of accounting dept. - Saigon Nguyen Chi Thanh Brewery</i>		CCCD				26/03/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>

TT	Tên cá nhân / tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
8.6	Lê Viết Quý				CCCD				01/01/2021			Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên <i>Director, legal representative of above subsidiary</i>
8.7	Nguyễn Văn Biên				CMND				01/01/2021			Phó Giám đốc của công ty con trên <i>Deputy Director of above subsidiary</i>
8.9	Bùi Thị Thanh Ngọc				CCCD				01/01/2021			Kê toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
9	Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn <i>Sai Gon Beer Trading Company Limited</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	12 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Q1, TP HCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0303140574	16/03/2022	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	11/01/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
9.1	Neo Gim Siong Bennett		Tổng GD/ <i>GD</i>		Passport				09/05/2018			Chủ tịch, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên <i>Chairman, Legal representative of above subsidiary</i>
9.2	Nguyễn Hoàng Giang		Tổng Giám đốc SATRACO/ <i>GD of SATRACO</i>		CCCD				01/01/2021			Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên <i>GD, Legal representative of above subsidiary</i>
10	Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh <i>Sai Gon - Ha Tinh Beer One Member Company Limited</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Km 12 đường tránh Thành phố Hà Tĩnh, Xã Tân Lâm Hương, Huyện Thạch Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	ĐKKD/ <i>ERC</i>	3001650260	25/05/2022	Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh/ <i>DPI Ha Tinh</i>	11/09/2012			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
10.1	Ng Kuan Ngee Melvyn		Phó TGD/ <i>Deputy GD</i>						01/07/2018			Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty con trên <i>Chairman of the Members' Council of above subsidiary</i>
10.2	Trần Nguyễn		Trưởng phòng QHCB/ <i>IR Manager</i>		CCCD				20/12/2022			Thành viên Hội đồng thành viên của Công ty con trên <i>Member of the Members' Council of above subsidiary</i>

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
10.3	Nguyễn Văn Toàn				CCCD				01/01/2021			Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên GD, Legal representative of above subsidiary
11	Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí SA BE CO <i>SA BE CO Mechanical Co., Ltd</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	215 Đảo Duy Từ , Phường 6, Quận 10, TPHCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0305815166	27/03/2023	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	25/06/2008			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
11.1	Lâm Du An		Phó TGB/ <i>Deputy GD</i>		CCCD				18/10/2017			Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty con trên <i>Chairman of the Members' Council of above subsidiary</i>
11.2	Võ Thới Tất Thuận								30/03/2021			Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên GD, Legal representative of above subsidiary
12	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một thành viên Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Saigon Soc Trang Beer One Member Company Limited</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Lô S KCN An Nghiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	ĐKKD/ <i>ERC</i>	2200584204	27/10/2022	Sở KHĐT tỉnh Sóc Trăng/ <i>DPI Soc Trang</i>	23/06/2011			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
12.1	Trần Nguyên Trung		Kế toán trưởng / <i>Chief accountant</i>		CCCD				01/09/2018			Chủ tịch Hội đồng thành viên, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên <i>Chairman of the Members' Council, legal representative of above subsidiary</i>
12.2	Nguyễn Thị Kim Cúc		Giám đốc mua hàng/ <i>Procurement Director</i>		CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên/ <i>Member of BOM of above subsidiary</i>
12.3	Tech Jia Ee		Giám đốc VPHĐQT/ <i>Director of BOD Office</i>		Passport				01/12/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên/ <i>Member of BOM of above subsidiary</i>
12.4	Nguyễn Đức Tuấn								01/01/2021			Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên <i>Director, legal representative of above subsidiary</i>

11/01/2023
 BI C
 11/01/2023

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
13	Công ty cổ Phần Bao bì Bia Sài Gòn <i>Sai Gon Beer Packaging Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	621 Phạm Văn Chí, Phường 7,Q5, TPHCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0305038791	09/05/2022	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	07/06/2007			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
13.1	Nguyễn Hoàng Giang		Tổng Giám đốc SATRACO/ <i>GD of SATRACO</i>		CCCD				01/01/2021			Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Chairman of BOD, Legal representative of above subsidiary</i>
13.2	Trần Hải Nam				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Member of BOD, Director, Legal representative of above subsidiary</i>
13.3	Phạm Thị Thanh Thủy		Giám đốc Tài chính Thương mại/ <i>Finance Director (Commercial)</i>		CMND				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
13.4	Nguyễn Thị Hà Trâm				CCCD				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>
14	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Đông Bắc <i>Sai Gon Beer Northeast Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Số 2A KCN Cái Lân, Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	ĐKKD/ <i>ERC</i>	5701657459	26/07/2016	Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh/ <i>DPI Quang Ninh</i>	21/09/2012			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
14.1	Ng Kuan Ngee Melvyn		Phó TGĐ/ <i>Deputy GD</i>		Passport				01/07/2018			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
14.2	Nguyễn Hồng Tiến				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
14.3	Hoàng Thế Bảo				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>BOD member, Director, Legal representative of above subsidiary</i>

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
14.4	Nguyễn Hồng Văn				CCCD				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>
14.5	Hoàng Thế Nam				CCCD				01/01/2021			Giám đốc chi nhánh của công ty con trên <i>Branch Director of above subsidiary</i>
14.6	Hoàng Văn Tuyền				CCCD				2021			Giám đốc chi nhánh của công ty con trên <i>Branch Director of above subsidiary</i>
15	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Bắc <i>Northern Sai Gon Beer Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Lô CN -01-05 Cụm Công Nghiệp Ninh Hiệp, Gia Lâm, TP Hà Nội	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0101948136	28/05/2021	Sở KHĐT TP Hà Nội/ <i>DPI Ha Noi</i>	08/05/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
15.1	Phùng Nhật Hà								01/01/2021			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
15.2	Trương Văn Tuấn								01/01/2021			TVHĐQT, Giám đốc vùng của công ty con trên <i>BOD member, regional Director of above subsidiary</i>
15.3	Phạm Thị Thanh Thủy		Giám đốc Tài chính Thương mại/ <i>Finance Director (Commercial)</i>						01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
15.4	Ngô Nguyễn Hân		Trưởng phòng nhóm thương hiệu <i>BSG/ Head of Brand Team BSG</i>						20/04/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
15.5	Trần Thị Thu Phương											Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>
16	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Bắc Trung Bộ <i>Sai Gon Beer Bac Trung Bo Beer Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Khu CNN Đông Vinh, phường Đông Vinh, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An	ĐKKD/ <i>ERC</i>	2900740071	13/06/2023	Sở KHĐT tỉnh Nghệ An/ <i>DPI Nghe An</i>	20/03/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
16.1	Nguyễn Hoàng Giang		Tổng Giám đốc <i>SATRACO/ GD of SATRACO</i>		CCCD				01/01/2021			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>

03
CỘNG HÒA
HẢI
QUỐC
VIỆT
NAM
HỒ

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
16.2	Nguyễn Tiến Thiện				CCCD				01/01/2021			TV HĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>BOD member, Director, Legal representative of above subsidiary</i>
16.3	Dương Văn Minh		Giám đốc Ban Pháp chế/ <i>Director of Legal Dept</i>		CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
16.4	Đặng Văn Thảo				CCCD				05/06/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>
17	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Trung Tâm <i>Saigon Beer Center Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	12 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Q1, TP HCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0305781012	06/01/2023	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	10/06/2008			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
17.1	Ng Kuan Ngee Melvyn		Phó TGD/ <i>Deputy GD</i>		Passport				01/07/2018			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
17.2	Phạm Ngọc Anh				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT/ Chuyên gia tư vấn - Tiêu thụ & Dự án của công ty con trên <i>BOD member/ Consultant - Sales & Projects of above subsidiary</i>
17.3	Đoàn Tiến Dũng		Giám đốc Tài chính (Chuỗi cung ứng)/ <i>Financial Director (Supply chain)</i>		CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
17.4	Seah Joo Lim Raymond		Trưởng phòng cấp cao – Bán hàng/ <i>Senior Sales Manager</i>		Passport				01/01/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
17.5	Bùi Thị Kim Dung								01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>
18	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Trung <i>Saigon Beer Mien Trung Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Số 07 đường số 1, KCN An Đồn, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	ĐKKD/ <i>ERC</i>	4300338326	06/05/2021	Sở KHĐT TP Đà Nẵng/ <i>DPI Da Nang</i>	16/03/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>

359.
TY
U.
KHÁT
N
CHỈ M

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
18.1	Nguyễn Hoàng Giang		Tổng Giám đốc SATRACO/ GD of SATRACO		CCCD				01/01/2021			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
18.2	Bùi Thị Nhựt				CMND				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
18.3	Nguyễn Thị Kim Cúc		Giám đốc mua hàng <i>Procurement Director</i>						01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
18.4	Lê Văn Tài								01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
18.5	Nguyễn Văn Hoàng Lâm								01/05/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
18.6	Đỗ Thị Hồng Trâm								20/06/2023			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
19	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Tây Nguyên <i>Sai Gon Beer Tay Nguyen Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Số 190 đường Nguyễn Văn Linh, xã Ea Tu, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	ĐKKD/ <i>ERC</i>	6000514616	10/05/2021	Sở KHĐT tỉnh Đắk Lắk/ <i>DPI Daklak</i>	21/03/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
19.1	Ng Kuan Ngee Melvyn		Phó TGB/ <i>Deputy GD</i>		Passport				01/07/2018			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
19.2	Khúc Ngọc Phú				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
19.3	Huỳnh Văn Dũng				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>



TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
19.4	Hoàng Trương Vĩnh Tuấn				CMND				01/05/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
19.5	Nguyễn Hoài Bảo				CCCD				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
19.6	Đỗ Hữu Thành				CCCD				15/04/2021			Giám đốc bán hàng khu vực của công ty con trên <i>ASM of above subsidiary</i>
19.7	Nguyễn Thế Anh				CCCD				01/01/2021			Giám đốc bán hàng khu vực của công ty con trên <i>ASM of above subsidiary</i>
19.8	Đặng Thăng Lợi				CCCD				01/01/2021			Giám đốc bán hàng khu vực của công ty con trên <i>ASM of above subsidiary</i>
19.9	Nguyễn Xuân Đạt				CCCD				01/01/2021			Giám đốc bán hàng khu vực của công ty con trên <i>ASM of above subsidiary</i>
19.10	Nguyễn Thanh Bình				CCCD				01/01/2021			Giám đốc bán hàng khu vực của công ty con trên <i>ASM of above subsidiary</i>
20	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Nam Trung Bộ <i>Saigon Beer Nam Trung Bo Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Quốc lộ 1, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hoà	ĐKKD/ <i>ERC</i>	4200638781	24/06/2021	Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa/ <i>DPI Khanh Hoa</i>	17/03/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
20.1	Trần Minh Tâm		Giám đốc Marketing Thương mại <i>Director – Trade Marketing</i>						01/01/2021			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
20.2	Ngô Đức Minh								01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
20.3	Đoàn Tiến Dũng		Giám đốc Tài chính (Chuỗi cung ứng)/ <i>Financial Director (Supply chain)</i>						01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>

300
CÔNG
C
BIA
VƯỜ
S
4N5

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
20.4	Đặng Bùi Hoàng Phúc								29/04/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
20.5	Nguyễn Thị Thu Hiền								01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
21	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Đông <i>Sai Gon Beer Eastern Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	46/19 Đường D1, Khu phố Bình Phú, Xã Bình Chuẩn, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	ĐKKD/ <i>ERC</i>	3700696229	26/11/2020	Sở KHĐT tỉnh Bình Dương/ <i>DPI Binh Duong</i>	17/03/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
21.1	Nguyễn Hoàng Giang		Tổng Giám đốc SATRACO/ <i>GD of SATRACO</i>		CCCD							Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
21.2	Nguyễn Văn Lộc								01/01/2021			TVHĐQT, Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>BOD member, Director, Legal representative of above subsidiary</i>
21.3	Trần Minh Tâm		Giám đốc Marketing Thương mại <i>Director – Trade Marketing</i>						01/01/2021			TVHĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
21.4	Nguyễn Từ Thăng								01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
22	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Tiên <i>Saigon Song Tien Beer Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	ĐKKD/ <i>ERC</i>	1500459121	26/12/2022	Sở KHĐT tỉnh Vĩnh Long/ <i>DPI Vĩnh Long</i>	17/03/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
22.1	Koo Liang Kwee		Phó TGB, Người được ủy quyền CBTT/ <i>Deputy GD, Authorized representative to disclose information</i>		Passport				01/10/2021			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
22.2	Nguyễn Thị Thu Hà		Giám đốc ban NLNS/ <i>Director of Human Capital</i>						01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>



TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
22.3	Nguyễn Thị Thu Sương		Trưởng phòng - Điều hành Tiêu thụ (SABECO)./ <i>Manager – Sales Admin and Operations (SABECO).</i>						07/04/2023			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
22.4	Phang Ashlyn		Phó Giám đốc - Năng lực bán hàng và Kiểm toán thương mại SABECO./ <i>Deputy Director - Sales Capability and Sales Audit of SABECO.</i>						01/12/2022			Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
22.5	Bùi Chí Hiếu								01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
23	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu <i>Song Hau Saigon Beer Trading Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	15-25,26 Võ Nguyên Giáp, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	ĐKKD/ <i>ERC</i>	1800820445	15/09/2020	Sở KHĐT TP Cần Thơ/ <i>DPI Can Tho</i>	18/03/2006			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
23.1	Venus Teoh Kim Wei		Phó TGD/ <i>Deputy GD</i>		Passport				01/04/2021			Chủ tịch HĐQT của công ty con trên <i>Chairman of BOD of above subsidiary</i>
23.2	Khuu Kim Xuyên				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
23.3	Trần Minh Tâm		Giám đốc Bán hàng và Tiếp thị thương mại <i>Director – Trade Marketing & Sales</i>		CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
23.4	Lý Vĩnh Cường				CCCD				25/07/2022			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
23.5	Phạm Thị Phương Kiều				CCCD				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief Accountant of above subsidiary</i>
24	Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn <i>Saigon Beer Company Limited</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	187 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TP.HCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0315165573	13/07/2018	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	13/07/2018			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>

5/1/2023
 10/1/2023
 15/1/2023
 20/1/2023
 25/1/2023
 30/1/2023
 05/2/2023
 10/2/2023
 15/2/2023
 20/2/2023
 25/2/2023
 30/2/2023
 05/3/2023
 10/3/2023
 15/3/2023
 20/3/2023
 25/3/2023
 30/3/2023
 05/4/2023
 10/4/2023
 15/4/2023
 20/4/2023
 25/4/2023
 30/4/2023
 05/5/2023
 10/5/2023
 15/5/2023
 20/5/2023
 25/5/2023
 30/5/2023
 05/6/2023
 10/6/2023
 15/6/2023
 20/6/2023
 25/6/2023
 30/6/2023
 05/7/2023
 10/7/2023
 15/7/2023
 20/7/2023
 25/7/2023
 30/7/2023
 05/8/2023
 10/8/2023
 15/8/2023
 20/8/2023
 25/8/2023
 30/8/2023
 05/9/2023
 10/9/2023
 15/9/2023
 20/9/2023
 25/9/2023
 30/9/2023
 05/10/2023
 10/10/2023
 15/10/2023
 20/10/2023
 25/10/2023
 30/10/2023
 05/11/2023
 10/11/2023
 15/11/2023
 20/11/2023
 25/11/2023
 30/11/2023
 05/12/2023
 10/12/2023
 15/12/2023
 20/12/2023
 25/12/2023
 30/12/2023

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
24.1	Neo Gim Siong Bennett		Tổng GD/ GD		Passport				09/05/2018			Chủ tịch, GD của công ty con trên <i>Chairman, Director of above subsidiary</i>
24.2	Trần Nguyễn Trung		Kế toán trưởng / <i>Chief accountant</i>		CCCD				01/09/2018			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>
25	Công ty TNHH Một thành viên Tập đoàn Bia Sài Gòn <i>Saigon Beer Group Company Limited</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	187 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TP.HCM	ĐKKD/ <i>ERC</i>	0315251399	21/03/2022	Sở KHĐT TP.HCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	31/08/2018			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
25.1	Koo Liang Kwee		Phó TGD, Người được ủy quyền CBTT/ <i>Deputy GD, Authorized representative to disclose information</i>		Passport				01/10/2021			Chủ tịch, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Chairman, legal representative of above subsidiary</i>
25.2	Trần Minh Tâm		Giám đốc Marketing Thương mại <i>Director – Trade Marketing - Sales</i>						01/01/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
25.4	Trần Nguyễn Trung		Kế toán trưởng / <i>Chief accountant</i>		CCCD				01/09/2018			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>
26	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Lâm Đồng <i>Saigon - Lamdong Beer Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	Lô CN 5, KCN Lộc Sơn, Phường Lộc Sơn, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	ĐKKD/ <i>ERC</i>	5801355719	03/07/2020	Sở KHĐT Lâm Đồng/ <i>DPI Lam Dong</i>	01/10/2019			Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
26.1	Koo Liang Kwee		Phó TGD, Người được ủy quyền CBTT/ <i>Deputy GD, Authorized representative to disclose information</i>		Passport				01/10/2021			Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Chairman of BOD, Legal representative of above subsidiary</i>
26.2	Phạm Tân Lợi		Giám đốc Đầu tư/ <i>Director of Investment Dept</i>		CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
26.3	Nguyễn Thị Thu Hà		Giám đốc ban NLNS/ <i>Director of Human Capital</i>		CMND				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>

TT	Tên cá nhân /tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại SABECO (nếu có)	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
No.	Name of person/ organization	Trading account (if any)	Position at SABECO (if any)	Address	Type of ID	ID number	Date of issue	Place of issue	Date of starting to be affiliated persons	Date of ending to be affiliated persons	Reason	Relationship with the Company
26.4	Hà Đức Trung				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
26.5	Trần Quyết Thắng				CCCD				01/01/2021			Thành viên HĐQT của công ty con trên <i>BOD member of above subsidiary</i>
26.6	Nguyễn Việt Trắc Châu				CCCD				01/01/2021			Giám đốc, Người đại diện pháp luật của công ty con trên <i>Director, Legal representative of above subsidiary</i>
26.7	Nguyễn Tiến Dũng				CCCD				01/01/2021			Phó Giám đốc công ty con trên/ <i>Deputy Director of above subsidiary</i>
26.8	Trần Thị Diễm Linh				CCCD				01/01/2021			Kế toán trưởng của công ty con trên <i>Chief accountant of above company</i>

APPENDIX 2A: TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND THE AFFILIATED PERSONS; OR BETWEEN THE COMPANY AND MAJOR SHAREHOLDERS, INTERNAL PERSONS AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

STT	Tên công ty	Mối quan hệ liên quan với SABECO	Số Giấy đăng ký kinh doanh	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SABECO	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú (ghi rõ tên loại giao dịch /hợp đồng, ví dụ: mua bán NVL, Mua bán thành phẩm, ...)
No.	Company	Relationship with SABECO	Business Certificate No.	Date of issue	Place of issue	Address	Time of transaction with SABECO	Number of Resolution/ Decision of the AGM, BOD adopted	Note
1	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây <i>Western - Sai Gon Beer Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	5703000144	13/05/2022	Sở KHĐT TP Cần Thơ/ <i>DPI Can Tho</i>	KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	2023	Nghị quyết số 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2023 <i>Resolution No. 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ dated 27/4/2023</i>	Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Cổ tức đã nhận Góp vốn <i>Sale of raw materials Purchases of goods Dividends received Capital contribution</i>
2	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi <i>Sai Gon - Quang Ngai Beer Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	4300338460	12/04/2021	Sở KHĐT tỉnh Quảng Ngãi/ <i>DPI Quang Ngai</i>	KCN Quảng Phú , TP.Quảng Ngãi , Tỉnh Quảng Ngãi			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Cổ tức đã nhận <i>Sale of raw materials Purchases of goods Purchases of others Dividends received</i>
3	Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân <i>Sai Gon - Dong Xuan Beer Alcohol Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	2600114002	29/03/2021	Sở KHĐT tỉnh Phú Thọ/ <i>DPI Phu Tho</i>	Khu 6, Thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Cho thuê tài sản Cổ tức đã nhận <i>Sale of raw materials Purchases of goods Purchases of others Leases Dividends received</i>
4	Công ty CP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh <i>Saigon - Nghetinh Beer Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	2900765728	03/11/2022	Sở KHĐT tỉnh Nghệ An/ <i>DPI Nghe An</i>	54 Phan Đăng Lưu, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác <i>Sale of raw materials Purchases of goods Purchases of others</i>
5	Công ty CP Bia Sài Gòn – Sông Lam <i>Saigon - Songlam Beer Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	2900783332	09/09/2022	Sở KHĐT tỉnh Nghệ An/ <i>DPI Nghe An</i>	Khối 1, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Cổ tức đã nhận <i>Sale of raw materials Purchases of goods Purchases of others Dividends received</i>
6	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội <i>Sai Gon - Ha Noi Beer Corporation</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0102314051	29/04/2022	Sở KHĐT TP Hà Nội/ <i>DPI Ha Noi</i>	A2 CN8, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ, Xã Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Cổ tức đã nhận <i>Sale of raw materials Purchases of goods Purchases of others Dividends received</i>

STT	Tên công ty	Mối quan hệ liên quan với SABECO	Số Giấy đăng ký kinh doanh	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SABECO	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú (ghi rõ tên loại giao dịch /hợp đồng, ví dụ: mua bán NVL, Mua bán thành phẩm, ...)
No.	Company	Relationship with SABECO	Business Certificate No.	Date of Issue	Place of issue	Address	Time of transactions with SABECO	Number of Resolution/ Decision of the AGM, BOD adopted	Note
7	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Lâm Đồng <i>Saigon - Lamdong Beer Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	5801355719	03/07/2020	Sở KHĐT Lâm Đồng/ <i>DPI Lam Dong</i>	Lô CN 5, KCN Lộc Sơn, Phường Lộc Sơn, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Khác <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Purchases of others</i> <i>Others</i>
8	Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh <i>Sai Gon - Ha Tinh Beer One Member Company Limited</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	3001650260	25/05/2022	Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh/ <i>DPI Ha Tinh</i>	Km 12 đường tránh Thành phố Hà Tĩnh, Xã Thạch Tân, Huyện Thạch Hà, Tỉnh Hà Tĩnh			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Cho thuê tài sản Lợi nhuận được chia <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Purchases of others</i> <i>Leases</i> <i>Profits distribution</i>
9	Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí SA BE CO <i>SA BE CO Mechanical Co., Ltd</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0305815166	27/03/2023	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	215 Đào Duy Từ , Phường 6, Quận 10, TPHCM			Bảo trì, bảo dưỡng Mua phụ tùng Lợi nhuận được chia <i>Maintenance service</i> <i>Purchase of spare part</i> <i>Profits distribution</i>
10	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một thành viên Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Saigon Soc Trang Beer One Member Company Limited</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	2200584204	30/09/2020	Sở KHĐT tỉnh Sóc Trăng/ <i>DPI Soc Trang</i>	Lô S KCN An Nghiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Purchases of others</i>
11	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Đông Bắc <i>Sai Gon Beer Northeast Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	5701657459	26/07/2016	Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh/ <i>DPI Quang Ninh</i>	Số 2A KCN Cái Lân, Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm Cổ tức đã nhận <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Dividends received</i>
12	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Bắc <i>Northern Sai Gon Beer Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0101948136	28/05/2021	Sở KHĐT TP Hà Nội/ <i>DPI Ha Noi</i>	Lô CN -01-05 Cụm Công Nghiệp Ninh Hiệp, Gia Lâm, TP Hà Nội			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm Bán nguyên vật liệu Cổ tức đã nhận Khác <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Sale of raw materials</i> <i>Dividends received</i> <i>Others</i>

STT	Tên công ty	Mối quan hệ liên quan với SABECO	Số Giấy đăng ký kinh doanh	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SABECO	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú (ghi rõ tên loại giao dịch /hợp đồng, ví dụ: mua bán NVL, Mua bán thành phẩm, ...)
No.	Company	Relationship with SABECO	Business Certificate No.	Date of issue	Place of issue	Address	Time of transactions with SABECO	Number of Resolution/ Decision of the AGM, BOD adopted	Note
13	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Bắc Trung Bộ <i>Sai Gon Beer Bac Trung Bo Beer Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	2900740071	23/04/2021	Sở KHĐT tỉnh Nghệ An/ <i>DPI Nghe An</i>	Khu CNN Đông Vinh, phường Đông Vinh, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm Cổ tức đã nhận <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Dividends received</i>
14	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Trung Tâm <i>Saigon Beer Center Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0305781012	06/01/2023	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	12 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Q1, TP HCM			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm Bán nguyên vật liệu Cổ tức đã nhận <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Sale of raw materials</i> <i>Dividends received</i>
15	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Trung <i>Bia Saigon Mien Trung Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	4300338326	06/05/2021	Sở KHĐT TP Đà Nẵng	Số 07 đường số 1, KCN An Đồn, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i>
16	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Tây Nguyên <i>Sai Gon Beer Tay Nguyen Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	6000514616	10/05/2021	Sở KHĐT tỉnh Đắk Lắk/ <i>DPI Daklak</i>	Số 190 đường Nguyễn Văn Linh, xã Ea Tu, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i>
17	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Đông <i>Sai Gon Beer Eastern Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	3700696229	26/11/2020	Sở KHĐT tỉnh Bình Dương/ <i>DPI Binh Duong</i>	46/19 Đường D1, Khu phố Bình Phú, Xã Bình Chuẩn, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i>
18	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Tiền <i>Saigon Song Tien Beer Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	1500459121	26/12/2022	Sở KHĐT tỉnh Vĩnh Long/ <i>DPI Vinh Long</i>	Tân Vinh Thuận Hamlet, Phường Tân Ngãi, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Bán nguyên vật liệu <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Sales of raw materials</i>

383
G CÒN
Ổ PH
A-RU
C GI
SÀI G
S-TP

STT	Tên công ty	Mối quan hệ liên quan với SABECO	Số Giấy đăng ký kinh doanh	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SABECO	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú (ghi rõ tên loại giao dịch /hợp đồng, ví dụ: mua bán NVL, Mua bán thành phẩm, ...)
No.	Company	Relationship with SABECO	Business Certificate No.	Date of Issue	Place of issue	Address	Time of transactions with SABECO	Number of Resolution/ Decision of the AGM, BOD adopted	Note
19	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu <i>Saigon Song Hau Beer Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	1800620445	15/09/2020	Sở KHĐT TP Cần Thơ/ <i>DPI Can Tho</i>	15-25,26 Võ Nguyên Giáp, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i>
20	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Kiên Giang <i>Sai Gon - Kien Giang Beer Joint Stock Company</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>	1701947619	17/02/2014	Sở KHĐT Kiên Giang/ DPI Kiên Giang	D1, D2 - KCN Thanh Lộc, Xã Thanh Lộc, H. Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Purchases of others</i>
21	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Vĩnh Long <i>Sai Gon - Vinh Long Beer Joint Stock Company</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>	1500482064	31/08/2022	Sở KHĐT Vĩnh Long/ <i>DPI Vinh Long</i>	Áp Tân Vĩnh Thuận, Xã Tân Ngãi, TP Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Cổ tức đã nhận <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Dividends received</i>
22	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung <i>Sai Gon - Mien Trung Beer Joint Stock Company</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>	4100739909	24/02/2023	Sở KHĐT Đắk Lắk/ <i>DPI DakLak</i>	01 Nguyễn Văn Linh, p. Tân An, Tp.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Cổ tức đã nhận <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Purchases of others</i> <i>Dividends received</i>
23	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu <i>Saigon - BacLieu Beer Joint Stock Company</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>	1900333973	04/04/2019	Sở KHĐT Bạc Liêu/ <i>DPI Bac Lieu</i>	Lô B5, KCN Trà Kha, Quận 8, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu			Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i>
24	Công ty TNHH Một thành viên Tập đoàn Bia Sài Gòn <i>Saigon Beer Group Company Limited</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0315251399	21/03/2022	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	187 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TP.HCM			Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm Bán nguyên vật liệu <i>Selling support expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Sale of raw materials</i>
25	Công ty cổ phần Bao bì Bia Sài Gòn <i>Sai Gon Beer Packaging Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0305038791	09/05/2022	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	621 Phạm Văn Chí, Phường 7, Q6, TPHCM			Mua sản phẩm <i>Purchases of goods</i>
26	Công ty cổ phần Rượu Bình Tây <i>Binh Tay Liquor Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0302262756	13/04/2021	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	621 Phạm Văn Chí, Phường 7, Q6, TPHCM			Mua thành phẩm <i>Purchases of goods</i>

35/ GT
N QU
KH
LOI
HOC

STT	Tên công ty	Mối quan hệ liên quan với SABECO	Số Giấy đăng ký kinh doanh	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SABECO	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú (ghi rõ tên loại giao dịch /hợp đồng, ví dụ: mua bán NVL, Mua bán thành phẩm, ...)
No.	Company	Relationship with SABECO	Business Certificate No.	Date of Issue	Place of issue	Address	Time of transactions with SABECO	Number of Resolution/ Decision of the AGM, BOD adopted	Note
27	Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn <i>Sai Gon Beer Trading Company Limited</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0303140574	26/02/2020	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	12 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Q1, TP HCM		Nghị quyết số 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2023 Nghị quyết số 61/2023/NQ-HĐQT ngày 03/05/2023 <i>Resolution No. 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ dated 27/4/2023</i> <i>Resolution No. 61/2023/NQ-HĐQT dated 03/05/2023</i>	Mua nguyên vật liệu Bán thành phẩm Bán nguyên vật liệu Cho thuê tài sản Khắc Lợi nhuận được chia <i>Purchases of raw materials</i> <i>Sale of goods</i> <i>Sale of raw materials</i> <i>Leases</i> <i>Others</i> <i>Profits distribution</i>
28	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Nam Trung Bộ <i>Saigon Beer Nam Trung Bo Trading Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	4200638781	24/06/2021	Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa/ <i>DPI Khanh Hoa</i>	Quốc lộ 1, Xã Diên Phú, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hoà		Nghị quyết số 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2023 Nghị quyết số 61/2023/NQ-HĐQT ngày 03/05/2023 <i>Resolution No. 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ dated 27/4/2023</i> <i>Resolution No. 61/2023/NQ-HĐQT dated 03/05/2023</i>	Chi phí hỗ trợ bán hàng Chi phí khuyến mãi Chi phí vật phẩm quảng cáo Mua thành phẩm Cho thuê tài sản <i>Selling support expenses</i> <i>Promotion expenses</i> <i>POSM expense</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Leases</i>
29	Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương <i>Chuong Duong Beverages Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0300584564	17/12/2020	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho, Q1, TPHCM		Nghị quyết số 83/2022/NQ-HĐQT ngày 17/11/2022 Nghị quyết số 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2023 <i>Resolution No. 83/2022/NQ-HĐQT dated 17/11/2022</i> <i>Resolution No. 59/2023/NQ-ĐHĐCĐ dated 27/4/2023</i>	Bán nguyên vật liệu Mua thành phẩm Mua khác Cho vay Lãi cho vay <i>Sale of raw materials</i> <i>Purchases of goods</i> <i>Purchases of others</i> <i>Loans</i> <i>Interest received</i>
30	Công ty TNHH Trung Tâm Mê Linh <i>Me Linh Point Limited</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>	0300635106	06/11/2017	Sở KHĐT TPHCM/ <i>DPI Ho Chi Minh city</i>	2 Ngô Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh		Nghị quyết số 66/2023/NQ-HĐQT ngày 01/06/2023 <i>Resolution No. 66/2023/NQ-HĐQT dated 01/06/2023</i>	Mua dịch vụ <i>Purchases of services</i>
31	Công ty TNHH Lon nước giải khát TBC Ball Việt Nam <i>TBC - Ball Beverage Can Vietnam Ltd.</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>						Nghị quyết số 79/2022/NQ-HĐQT ngày 24/10/2022 <i>Resolution No. 79/2022/NQ-HĐQT dated 24/10/2022</i>	Mua nguyên vật liệu <i>Procurement of raw materials</i>
32	Công ty TNHH MM MEGA MARKET (Việt Nam) <i>MM Mega Market Vietnam Co., Ltd</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>							Mua văn phòng phẩm Chi phí hỗ trợ bán hàng <i>Stationery</i> <i>Selling support expenses</i>

STT	Tên công ty	Mối quan hệ liên quan với SABECO	Số Giấy đăng ký kinh doanh	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SABECO	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú (ghi rõ tên loại giao dịch /hợp đồng, ví dụ: mua bán NVL, Mua bán thành phẩm, ...)
No.	Company	Relationship with SABECO	Business Certificate No.	Date of issue	Place of issue	Address	Time of transactions with SABECO	Number of Resolution/ Decision of the AGM, BOD adopted	Note
33	CÔNG TY TNHH VIETNAM BEVERAGE <i>Vietnam Beverage Company Limited</i>	Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	0108014953	06/10/2017	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Hà Nội	Phòng 502A, tầng 5, tòa nhà HCO Building, 44B Lý Thường Kiệt, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội			Cổ tức đã trả <i>Dividends paid</i>
34	CÔNG TY TNHH S.A.S. CTAMAD <i>SAS-CTAMAD Co., Ltd</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>							Dịch vụ khách sạn <i>Hotel service</i>



PHỤ LỤC 2B: GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ CÔNG TY CON CỦA SABECO

APPENDIX 2B: TRANSACTIONS BETWEEN INTERNAL PERSONS, RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON AND SUBSIDIARIES OF SABECO

No.	Tên người liên quan <i>Name of related person</i>	Mối quan hệ liên quan với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số Giấy đăng ký kinh doanh <i>Business Certificate No.</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Tên công ty con <i>Subsidiary</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transactions</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty TNHH MM MEGA MARKET (Việt Nam) <i>MM Mega Market Vietnam Co., Ltd</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>					Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương <i>Chuong Duong Beverages Joint Stock Company</i>	2023	Bán thành phẩm Hỗ trợ hợp tác kinh doanh và quảng cáo <i>Sales of finished goods Marketing expenses and sales promotion</i>	
							Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây <i>Western - Sai Gon Beer Joint Stock Company</i>		Mua hàng hóa <i>Purchases of goods</i>	
							Công ty cổ phần Rượu Bình Tây <i>Binh Tay Liquor Joint Stock Company</i>		Mua hàng hóa Bán thành phẩm <i>Purchases of goods Sales of finished goods</i>	
							Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Trung <i>Bia Saigon Mien Trung Trading Joint Stock Company</i>		Hỗ trợ hợp tác kinh doanh <i>Business cooperation with Mega Market</i>	
							Công ty Cổ phần Thương Mại Bia Sài Gòn Nam Trung Bộ <i>Sai Gon Beer Eastern Trading Joint Stock Company</i>		Hỗ trợ hợp tác kinh doanh <i>Business cooperation with Mega Market</i>	
							Công ty TNHH MTV Tập đoàn Bia Sài Gòn <i>Sai Gon Beer Group Company Limited</i>		Hỗ trợ hợp tác kinh doanh và quảng cáo Bán thành phẩm <i>Business cooperation with Mega Market and advertising Sales of finished goods</i>	
2	Công ty TNHH Lon nước giải khát TBC Ball Việt Nam <i>TBC - Ball Beverage Can Vietnam Ltd.</i>	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>					Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương <i>Chuong Duong Beverages Joint Stock Company</i>		Mua bao bì Cho thuê nhà xưởng <i>Purchases of packaging materials Provision of rental service</i>	
							Công ty cổ phần Rượu Bình Tây <i>Binh Tay Liquor Joint Stock Company</i>		Mua bao bì <i>Purchases of packaging materials</i>	
3	S.A.S. CTAMAD Co., Ltd	Người liên quan của người nội bộ/ <i>Related person of internal person</i>					Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn- Hà Nội <i>Sai Gon - Ha Noi Beer Corporation</i>		Bán thành phẩm <i>Sales of finished goods</i>	
							Công ty Cổ phần Thương Mại Bia Sài Gòn Miền Bắc <i>Northern Sai Gon Beer Trading Joint Stock Company</i>		Bán thành phẩm <i>Sales of finished goods</i>	

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX 3: LIST OF INTERNAL PERSON AND THEIR RELATED PERSONS

Thời điểm chốt thông tin: 30/6/2023
Record period: 30/6/2023

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
1	Koh Poh Tiong		Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng/ <i>Chairman of BOD, Chairman of Sustainability and Risk Management Committee, Member of Nomination and Remuneration Committee</i>		Passport					0	0	
1.01	Koh Din Kwee			Bố/ <i>Father</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
1.02	Tan Gin Sang			Mẹ/ <i>Mother</i>	Passport/N					0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
1.03	Koh Poh Choo			Chi(em)/ <i>Sister</i>	Passport					0	0	
1.04	Cassim Ishak Cureem (Loke Weng Kin)			Brother-in-Law	Passport					0	0	
1.05	Koh Poh Lin			Chi(em)/ <i>Sister</i>	Passport					0	0	
1.06	Christopher Tan Meng Huat			Brother-in-Law	Passport					0	0	
1.07	Koh Poh See			Chi(em)/ <i>Sister</i>	Passport					0	0	
1.08	Koh Poh Guan			Anh(em)/ <i>Brother</i>	Passport					0	0	
1.09	Law Siew Yoong			Sister-in-Law	Passport					0	0	
1.10	Chin Lye Chan			Vợ/ <i>Spouse</i>	Passport					0	0	
1.11	Keith Koh Wee Kiat			Con/ <i>Son</i>	Passport					0	0	
1.12	Grace Mok Wei-Ching			Con dâu/ <i>Daughter-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.13	Kenneth Koh Wee Kian			Con/ <i>Son</i>	Passport					0	0	
1.14	Chua Soh Ann			Con dâu/ <i>Daughter-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.15	James Tan Yew Him			Con/ <i>Step Son</i>	Passport					0	0	
1.16	Eliza Tan Song En			Con dâu/ <i>Step Daughter-in-Law</i>	Passport					0	0	

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of Issue	Place of Issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
1.17	Charlene Tan Jade Ling			Con/ <i>Step Daughter</i>	Passport					0	0	
1.18	Craig Anthony Wiseman			Con rể/ <i>Step Son-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.19	Tiffany Tan Ching Ling			Con/ <i>Step Daughter</i>	Passport					0	0	
1.20	Gordon Steel			Con rể/ <i>Step Son-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.21	Krystal Tan Hui Ling			Con/ <i>Step</i>	Passport					0	0	
1.22	Chervin Chow Kok Foong			Con rể/ <i>Step Son-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.23	Looi Yit Gnoh			Mẹ vợ/ <i>Mother-in-Law</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
1.24	Chin Yoke Choong			Bố vợ/ <i>Father-in-Law</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
1.25	Chin Hoon Meng			<i>Brother-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.26	Chin Lye Kheng			<i>Sister-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.27	Lim Tiong Chin			<i>Brother-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.28	Chin Lye Leng			<i>Sister-in-Law</i>	Passport					0	0	
1.29	Asia Breweries Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	202001919G				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
1.30	Bukit Sembawang Estates Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	196700177M				0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
1.31	Cambodia Breweries Pte Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	202315465H				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
1.32	Fraser and Neave Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	189800001R				0	0	Thành viên HĐQT và Cố vấn/ <i>Director and Adviser of the Board</i>
1.33	Great Eastern Life Assurance (Malaysia) Berhad			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	93745-A				0	0	Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent Director</i>
1.34	Great Eastern General Insurance (Malaysia) Berhad			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	102249-P				0	0	Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent Director</i>
1.36	Times Publishing Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	196800064R				0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
1.37	BeerCo Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	201942571N				0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
1.38	Thai Beverage Public Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	3031118621				0	0	Ủy viên Ban chấp hành/ <i>Member of Executive Committee</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
2	Pramoad Phornprapha		Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ <i>Independent Board member, Chairman of Audit Committee</i>		Passport					0	0	
2.01	Prinya Phornprapha			Bố/ <i>Father</i>	Passport					0	0	
2.02	Lucksana Phornprapha			Mẹ/ <i>Mother</i>	Passport					0	0	
2.03	Montakarn Vasiksiri			Sibling	Passport					0	0	
2.04	Paweena Phornprapha			Sibling	Passport					0	0	
2.05	Isriya Phornprapha			Sibling	Passport					0	0	
2.06	Wannaporn Phornprapha			Vợ/ <i>Spouse</i>	Passport					0	0	
2.07	Warinyupa Phornprapha			Con/ <i>Daughter</i>	Passport					0	0	
2.08	Amarin Printing and Publishing Public Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0107536000480				0	0	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng, Thành viên Ủy ban Quản trị doanh nghiệp <i>Independent Director, Chairman of the Nomination and Remuneration Committee and Member of the Corporate Governance Committee</i>
2.09	Sermasuk Public Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0107537001650				0	0	Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên Ủy ban Quản trị doanh nghiệp, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng, Thành viên Ủy ban Bền vững và Quản trị rủi ro/ <i>Independent Director, Member of Corporate Governance Committee, Member of Nominating and Remuneration Committee and Member of Sustainability and Risk Management Committee</i>
2.10	Univanich Palm Oil Public Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0107543000066				0	0	Ủy ban kiểm toán, Thành viên HĐTV độc lập <i>Audit Committee / Independent Director</i>
2.11	Clarix Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105547164797				0	0	Thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành <i>Managing Partner and Director</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
2.12	Claris EA Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105562182911				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
2.13	Danpundao Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105543099087				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
2.14	EcoFuture Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105551112950				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
2.15	Food and Beverage United Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105563146544				0	0	Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent Director</i>
2.16	Frasers Property Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC					0	0	Thành viên HĐQT độc lập, Ủy viên Ban Chấp hành HĐQT, Thành viên Ủy ban Tiền cử, Thành viên Ủy ban Bền vững và Quản trị rủi ro/ <i>Non-Executive and Independent Director, Member of the Board Executive Committee, Member of the Nominating Committee and Member of the Sustainability and Risk Management Committee</i>
2.17	myDNA Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105554010155				0	0	Giám đốc điều hành/ <i>Managing Director</i>
2.18	Pornmit Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105514002305				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
2.19	Plimboonluck Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105532099927				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
2.20	Plim 369 Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	010553402712				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
2.21	PLandscape Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105540031520				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
2.22	The Conservatory Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105559098921				0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>

CÔNG
 PHÁP
 RUC
 GIẢI
 I GI
 TP.H

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
2.23	Talaypu Natural Products Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105558167504				0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
2.24	Wanwarin and Associates Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105545102271				0	0	Giám đốc điều hành/ <i>Managing Director</i>
3	Nguyễn Tiến Vỹ		Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>Independent Board member, Chairman of Nomination and Remuneration Committee, member of Audit Committee</i>		CCCD					0	0	
3.01	Trần Thị Hoa			Vợ/ <i>Wife</i>	CCCD					0	0	
3.02	Nguyễn Tuấn Anh			Con/ <i>Son</i>	CCCD					0	0	
3.03	Nguyễn Ngọc Anh			Con/ <i>Daughter</i>	CCCD					0	0	
3.04	Nguyễn Như Giới			Em/ <i>Brother</i>	CCCD					0	0	
3.05	Nguyễn Thị Xím			Em/ <i>Sister</i>	CCCD					0	0	
3.06	Nguyễn Thị Xanh			Em/ <i>Sister</i>	CCCD					0	0	
3.07	Nguyễn Thị Xoan			Em/ <i>Sister</i>	CCCD					0	0	
3.08	Khúc Bích Ngọc			Con dâu/ <i>Daughter-in-law</i>	CCCD					0	0	
3.09	Đoàn Minh Việt			Con rể/ <i>Son-in-</i>	CCCD					0	0	
3.10	Vũ Thị Luyến			Em dâu/ <i>Sister-in- Law</i>	CCCD					0	0	
3.11	Nguyễn Quốc Hội			Em rể/ <i>Brother-in- Law</i>	CCCD					0	0	
3.12	Nguyễn Đình Tương			Em rể/ <i>Brother-in- Law</i>	CCCD					0	0	
3.13	Nguyễn Mạnh Hùng			Em rể/ <i>Brother-in- Law</i>	CCCD					0	0	

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
3.14	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTP <i>Vietnam Engine and Agricultural Machinery Corporation - JSC</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	0100103866	01/07/2020			0	0	Thành viên độc lập/ <i>Independent Member</i>
4	Michael Chye Hin Fah		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Kiểm toán, Thành viên Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro/ <i>Board member, Member of Audit Committee, Member of Sustainability and Risk Management Committee</i>		Passport					0	0	
4.01	Maurice Chye Shuck San			Cha / <i>Father</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
4.02	Tan Hien Eng			Mẹ / <i>Mother</i>	Passport					0	0	
4.03	Elizabeth Chye Pak Yoon			Chị / <i>Sibling</i>	Passport					0	0	
4.04	Rita Chye Pak Yen			Chị / <i>Sibling</i>	Passport					0	0	
4.05	Anastasia Chye Pak Mee			Chị / <i>Sibling</i>	Passport					0	0	
4.06	Audrey Joe-Chye			Vợ / <i>Spouse</i>	Passport					0	0	
4.07	Francine Chye Ying Lai			Con gái / <i>Daughter</i>	Passport					0	0	
4.08	Michelle Chye Ying Mei			Con gái / <i>Daughter</i>	Passport					0	0	
4.09	Elisha Chye Ying Ling			Con gái / <i>Daughter</i>	Passport					0	0	
4.10	Marino Vedanayagam			Con rể/ <i>Son-in-law</i>	Passport					0	0	
4.11	Louis Wong Jun Ren			Con rể/ <i>Son-in-law</i>	Passport					0	0	
4.12	Nicholas Cheng			Brother-in-law	Passport					0	0	
4.13	Gerald Bland			Brother-in-law	Passport					0	0	
4.14	Gerald Wong			Brother-in-law	Passport					0	0	
4.15	Peter Wong			Brother-in-law	Passport					0	0	
4.16	Brian Yan			Brother-in-law	Passport					0	0	
4.17	Angela Yan			Sister-in-law	Passport					0	0	
4.18	Junie Wong			Sister-in-law	Passport					0	0	
4.19	Margaret Wong			Sister-in-law	Passport					0	0	
4.20	Lisa Wong			Sister-in-law	Passport					0	0	
4.21	Fraser and Neave, Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	189800001R	26/1/1898	Singapore	438 Alexandra Road, #20-00 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên dự khuyết/ <i>Alternate Director</i>

C.T. Minh

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
4.22	Fraser & Neave Holdings Bhd			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	196101000155 (4205-V)	05/03/2016	Malaysia	No. 1 Jalan Bukit Belimbing 26/38, Persiaran Kuala Selangor, Section 26, 40400 Shah Alam, Selangor Darul	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non-Independent and Non-executive Director</i>
4.23	Vietnam Dairy Products Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0300588569		Vietnam	No. 10 Tân Trao Street, Tân Phú Ward District 7, Ho Chi Minh City, Vietnam	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non-executive Director</i>
4.24	Alliance Asia Investment Private Limited			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	201320960W	25/11/2015	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.25	Alliance Strategic Investments Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	201609257C	24/10/2016	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.26	Asia Breweries Limited			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	202001919G	16/01/2020	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.27	ASM International Limited			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	2841461	14/06/2019	Hong Kong	Room 901-2, Silvercord, Tower 1, 30 Canton Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.28	Beer Chang International Limited			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	200010399M	13/12/2000	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.29	BeerCo (Cambodia) Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	1000212813	16/11/2022	Cambodia	3, Boeng Keng Kang Ti Bei, Boeng Keng Kang, Phnom Penh, Cambodia	0	0	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board of Directors</i>
4.30	BeerCo Limited (Hong Kong)			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	2317434	09/12/2015	Hong Kong	Room 901-2, Silvercord, Tower 1, 30 Canton Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.31	BeerCo Limited (Singapore)			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	201942571N	09/01/2020	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/ <i>Director, Chief Executive Officer</i>
4.32	BevCo Limited (Hong Kong)			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	2534736	12/05/2017	Hong Kong	Room 901-2, Silvercord, Tower 1, 30 Canton Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g account t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
4.33	BevCo Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105558184654	20/11/2015	Thailand	14 Sangsom Building, Vibhavadi Rangsit Road, Chomphon Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.34	Cambodia Breweries Pte Ltd			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202315465H	21/04/2023	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.35	Chang Beer Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105558185057	23/11/2015	Thailand	62 9th Floor, Ratchadaphisek Road, Klongtoey Sub-District, Klongtoey District, Bangkok 10110, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.36	Chang Beer UK Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	SC642831	26/09/2019	Scotland	Moffat Distillery, Airdrie, ML6 8PL, Scotland	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.37	Chang Corporation Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105558184662	20/11/2015	Thailand	14 Sangsom Building, Vibhavadi Rangsit Road, Chomphon Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.38	Chang Holding Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105563014401	24/01/2020	Thailand	14 Sangsom Building, Vibhavadi Rangsit Road, Chomphon Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.39	Chang International Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105552023926	06/03/2009	Thailand	62 8th, 9th Floor, Ratchadaphisek Road, Klongtoey Sub-District, Klongtoey District, Bangkok 10110, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.40	F&N Retail Connection Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105562052945	18/03/2019	Thailand	14 Sangsom Building, Vibhavadi Rangsit Road, Chomphon Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
4.41	Grand Royal Group International Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	197494565	01/03/2013	Myanmar	No. 33, 6½ miles, Pyay Road, 11 Quarter, Hlaing Township, Yangon, Myanmar	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.42	Havi Food Distribution (Thailand) Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0115548004670	28/04/2005	Thailand	363 Moo 17, Bangna-Trad Road 23 Km, Tambon Bangsaothong, Amphoe Bangsaothong, Samutprakarn 10570, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.43	Havi Logistics (Thailand) Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105534055331	14/06/1991	Thailand	363 Moo 17, Bangna-Trad Road 23 Km, Tambon Bangsaothong, Amphoe Bangsaothong, Samutprakarn 10570, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.44	Heritas Capital Management Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	199704720C	08/07/1997	Singapore	9 Temasek Boulevard #06-03 Suntec Tower Two Singapore 038989	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non- executive Director</i>
4.45	IMC Pan Asia Alliance Corporation			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	53608	11/12/1991	British Virgin Islands	Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non- executive Director</i>
4.46	InterBev (Singapore) Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	200511780N	31/08/2005	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non- executive Director</i>
4.47	InterBev (Singapore) 2019 Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202004096N	05/02/2020	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.48	International Beverage Holdings Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	860106	19/03/2008	Hong Kong	Room 901-2, Silvercord, Tower 1, 30 Canton Road, Tsim ShaTsui, Kowloon, Hong Kong	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non- executive Director</i>
4.49	International Beverage Holdings (Singapore) Pte. Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	201632390K	29/11/2016	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.50	International Beverage Holdings (UK) Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	SC222095	10/08/2001	United Kingdom	Moffat Distillery, Airdrie, ML6 8PL, Scotland	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>

15/09/2020

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g account t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
4.51	International Beverage Trading (Hong Kong) Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	2592758	18/10/2017	Hong Kong	Room 901-2, Silvercord, Tower 1, 30 Canton Road, Tsim ShaTsui, Kowloon, Hong Kong	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.52	International Breweries Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	2861901	09/08/2019	Hong Kong	Room 901-2, Silvercord, Tower 1, 30 Canton Road, Tsim ShaTsui, Kowloon, Hong Kong	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.53	InterF&B Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	198502631R	17/12/1985	Singapore	438 Alexandra Road, #20-00 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.54	Inver House Distillers Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	SC040036	12/03/1964	United Kingdom	Moffat Distillery, Airdrie, ML6 8PL, Scotland	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.55	Inver House Distillers (ROI) Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	659605	25/10/2019	Republic of Ireland	Moffat Distillery, Airdrie, ML6 8PL, Scotland	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.56	Max Asia Food and Beverage (Thailand) Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105562055014	21/03/2019	Thailand	383 Exchange Tower, Floor 12 & 16, Sukhumvit Road, Khlong Toei Sub- district, Khlong Toei District, Bangkok 10110, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.57	Myanmar Supply Chain and Marketing Services Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	1976399662	01/03/2013	Myanmar	No. 33, 6½ miles, Pyay Road, 11 Quarter, Hlaing Township, Yangon, Myanmar	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.58	Prudence Holdings Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	ICA12014/2015	30/12/2015	Cook Islands	3/F BCI House, Avarua, Rarotonga, Cook Islands	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non- executive Director</i>
4.59	SEA Logistics & Technology Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202211736R	05/04/2022	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.60	Siam Breweries Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202001922D	16/01/2020	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.61	So Water Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0105558185049	23/11/2015	Thailand	14 Sangsom Building, Vibhavadi Rangsit Road, Chomphon Sub-district, Chatuchak District, Bangkok 10900, Thailand	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
4.62	South East Asia Logistics Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202121716E	21/06/2021	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.63	Super Beer Brands Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202004093C	27/05/2020	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.64	Super Brands Company Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	201007967C	15/04/2010	Singapore	438 Alexandra Road, #05-01 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Non- executive Director</i>
4.65	Super Food Brands Company Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202213557R	19/04/2022	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.66	Thai Breweries Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	202004098R	05/02/2020	Singapore	438 Alexandra Road, #07-03 Alexandra Point, Singapore 119958	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.67	Thai Beverage Public Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC			Thailand		0	0	Uy viên ban chấp hành/ <i>Executive Committee</i>
4.68	VietBev Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0317388984	15/07/2022	Vietnam	6F & 7F, Me Linh Point Tower, No. 2, Ngo Duc Ke Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.69	Vietnam Beverage Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0108014953	06/10/2017	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Hà Nội	Suite 502A, 5th floor, HCO Building, 44B Ly Thuong Kiet, Tran Hung Dao ward, Hoan Kiem district, Hanoi, Vietnam.	343,642,587	0	Người ĐDPL, GB / <i>Legal Representative, Director</i>
4.70	Vietnam F&B Alliance Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0108003197	29/07/2017	Vietnam	Suite 502B, 5th floor, HCO Building, 44B Ly Thuong Kiet, Tran Hung Dao ward, Hoan Kiem district, Hanoi, Vietnam.	0	0	Người ĐDPL, Chủ tịch HĐQT / <i>Legal Representative, Chairman of Board of Management</i>
4.71	Vietnam Logistics and Supply Chain Company Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0316972844	11/10/2021	Vietnam	6F & 7F, Me Linh Point Tower, No. 2, Ngo Duc Ke Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
4.72	Wellwater Limited			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	2316351	07/12/2015	Hong Kong	Room 901-2, Silvercord, Tower 1, 30 Canton Road, Tsim ShaTsui, Kowloon, Hong Kong	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>

3 TV
 N
 QU
 KH
 ON
 100

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
4.73	MLSC Myanmar Logistics and Supply Chain Company Limited			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	137806851	22/06/2023	Myanmar	Block A, #02-02, Yaw Gi Kyaung Street No. 151, Ward 11, Hlaing Township, Yangon Region, Myanmar	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
5	Trần Kim Nga		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng / <i>Board member, member of Nomination and Remuneration Committee</i>		CCCD					0	0	
5.01	Trần Tuấn Anh			Bố/ <i>Father</i>	CMND					0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
5.02	Hoàng Thị Hải			Mẹ/ <i>Mother</i>	CMND					0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
5.03	Nguyễn Hải Minh			Chồng/ <i>Husband</i>	CCCD					0	0	
5.04	Nguyễn Thu Thủy			Con/ <i>Daughter</i>	CMND					0	0	
5.05	Nguyễn Hải Sơn			Con/ <i>Son</i>	CCCD					0	0	
5.06	Trần Thị Thu			Chị gái/ <i>Sister</i>	CMND					0	0	
5.07	Trần Thị Thanh Hương			Chị gái/ <i>Sister</i>	CCCD					0	0	
5.08	Trần Minh Hòa			Em/ <i>Sibling</i>	CMND					0	0	
5.09	Vietnam Beverage Company Limited			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	108014953	06/10/2017	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Ha Noi	Phòng 502A, tầng 5, tòa nhà HCO Building, 44B Lý Thường Kiệt, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	343,642,587	53.59	Tổng Giám đốc, Người ĐDPL/ <i>General Director, Legal Representative</i>
5.10	Vietnam F&B Investment Alliance Vietnam Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Tổng Giám đốc, Người ĐDPL/ <i>General Director, Legal Representative</i>
5.11	B-S MART Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Thành viên HĐQT, Người ĐDPL/ <i>Director, Legal representative</i>
5.12	Victory Link Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
5.13	TBC Ball Beverage Can Vietnam Company Limited			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Tổng Giám đốc, Người ĐDPL/ <i>General Director, Legal Representative</i>
5.14	MM Mega Market Vietnam Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Thành viên HĐQT, Giám Đốc đối ngoại/ <i>Member of the Members' Council, Corporate Development Director</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
5.15	BJC Resident Representative Office in Ho Chi Minh City			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Trưởng đại diện/ Chief Representative
5.16	SAS-CTAMAD			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Thành viên HĐQT/ Director
5.17	Lina Investment Company Limited			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Giám đốc, Người ĐDPL/ Director, Legal Representative
5.18	Phu Thái Food Vietnam Limited			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Chủ tịch/ Chairman
5.19	Phu Thái Central Vietnam One Member Limited			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Chủ tịch/ Chairman
5.20	Vietnam Logistic and Supply Chain Company Limited			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Giám đốc/ Director
5.21	Công ty TNHH Bất động sản Phú Vina Phu Vina Property Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Giám đốc, Người ĐDPL/ Director, Legal Representative
5.22	Công ty TNHH VIETBEV/ VIETBEV Company Limited			Tổ chức có liên quan/ related person						0	0	Tổng Giám đốc/ General Director
6	Lê Thanh Tuấn		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Tiền cử và Lương thưởng / Board member, member of Nomination and Remuneration Committee		CCCD					0	0	
6.01	Nguyễn Thị Mai Anh			Vợ/ Wife	Passport						0	
6.02	Lê Nam Khánh			Con đẻ/ Children	Passport						0	
6.03	Lê Minh Quang			Con đẻ/ Children	Passport						0	
6.04	Lê Nữ Thục Anh			Con đẻ/ Children							0	Còn nhỏ
6.05	Lê Phước Ninh			Bố đẻ/ Father	Passport						0	
6.06	Tạ Mỹ Dung			Mẹ đẻ/ Mother	Passport						0	
6.07	Lê Phước Anh			Anh ruột/ Brother	Passport						0	
6.08	Mai Thị Thu Trang			Chị dâu/ Sister-in-law	Passport						0	
6.09	Nguyễn Thị Sương			Mẹ vợ/ Mother-in-Law	Passport						0	

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of Issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
6.10	TCTCP Điện tử và tin học Việt Nam			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0100103351	29/03/2023	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Hà Nội	15 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội		0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
6.11	Bệnh viện Giao thông vận tải			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0107276138	01/05/2016	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Hà Nội	Ngõ 84 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội		0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
6.12	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước <i>State Capital and Investment Corporation - Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0101992921	11/03/2022	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Hà Nội	117 Trần Duy Hưng, p. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	230,876,547	36	Người đại diện quản lý vốn tại SABECO/ <i>Capital Representative at SABECO</i>
7	Ngô Minh Châu		Thành viên HĐQT, thành viên Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro / <i>Board member, Member of Sustainability and Risk management Committee</i>		CCCD					0	0	
7.01	Ngô Quốc Trung			Bố đẻ/ <i>Father</i>	CMND					0	0	
7.02	Nguyễn Thị Năm			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>	CMND					0	0	
7.03	Ngô Quốc Đạt			Em trai/ <i>Brother</i>	Hộ chiếu					0	0	
7.04	Ngô Anh Đào			Em gái/ <i>Sister</i>	CMND					0	0	
7.05	Ngô Kim Ngân			Em gái/ <i>Sister</i>						0	0	Còn nhỏ
7.06	Phan Ngân Chi			Em dâu/ <i>Sister-in-law</i>	Hộ chiếu					0	0	
7.07	Trần Đức Huy			Chồng/ <i>Husband</i>	CMND					0	0	
7.08	Trần Đức Hòa			Bố chồng/ <i>Father-in-law</i>	CCCD					0	0	
7.09	Trịnh Thị Muôn			Mẹ chồng/ <i>Mother-in-law</i>	CCCD					0	0	
7.10	Trần Đức Khôi			Con trai/ <i>Son</i>						0	0	Còn nhỏ
7.11	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước <i>State Capital and Investment Corporation - Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0101992921	11/03/2022	Sở KHĐT TP Hà Nội/ DPI Hà Nội	117 Trần Duy Hưng, p. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	230,876,547	0	Người đại diện quản lý vốn tại SABECO/ <i>Capital Representative at SABECO</i>
8	Neo Gim Siong Bennett		Tổng GĐ/ <i>GD</i>		Passport					0	0	
8.01	Neo Ah Chap			Bố/ <i>Father</i>	Passport					0	0	
8.02	Lim Aye Jong			Mẹ/ <i>Mother</i>	Passport					0	0	
8.03	Rosemary Lim Gek Keng			Vợ/ <i>Wife</i>	Passport					0	0	
8.04	Neo Shi Yu Marc			Con trai/ <i>Son</i>	Passport					0	0	

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of Issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
8.05	Neo Xin Yu Andrea			Con gái/ Daughter	Passport					0	0	
8.06	Neo Gim Lin			Anh (em)/ Brother						0	0	
8.07	Neo Shiang Chuin			Chị (em)/ Sister	Passport					0	0	
8.08	Neo Gim Hee			Anh (em)/ Brother						0	0	
8.09	Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn <i>Saigon Beer Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0315165573	13/07/2018	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM	0	0	Chủ tịch/ Chairman
8.10	Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương <i>Chuong Duong Beverages Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0300584564	31/01/2019	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho, Q1, TPHCM	0	0	Chủ tịch/ Chairman
8.11	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây <i>Western - Sai Gon Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	5703000144	02/01/2020	Sở KHĐT TP Cần Thơ/ DPI Can Tho	KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	0	0	Chủ tịch/ Chairman
8.12	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trung Tâm Mê Linh <i>Me Linh Point Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0300635106	30/03/2020	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	Số 2 Ngõ Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	0	0	Chủ tịch/ Chairman
8.13	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Thủy tinh Malaya – Việt Nam <i>Malaya – Vietnam Glass Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	300692986	24/08/2015	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	Phong 11.1, Tầng 11, tòa nhà REE, số 9, đường Đoàn Văn Bơ, P12, Q4, TPHCM	0	0	Chủ tịch/ Chairman
8.14	Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn <i>Sai Gon Beer Trading Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0303140574	29/08/2018	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	12 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Q1, TP HCM	0	0	Chủ tịch/ Chairman
8.15	Công ty CP Bia Sài Gòn – Sông Lam <i>Saigon - Songlam Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	2900783332	26/09/2016	Sở KHĐT tỉnh Nghệ An/ DPI Nghe An	Khối 1, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	0	0	Chủ tịch/ Chairman
8.16	Ebenezer NDT Service Pte Ltd			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC					0	0	Thành viên HĐQT/ Director
8.17	Ebenezer Holdings Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	201888844Z		Singapore		0	0	Thành viên HĐQT/ Director
8.18	Koi Marine Engineering Services Pte Ltd			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC					0	0	Thành viên HĐQT/ Director
8.19	Eliezer Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC					0	0	Thành viên HĐQT/ Director

105
HỌ
CÓ
BIA
ĐC
SÀ
15

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
8.20	BNeo Consultants Pte. Ltd			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC					0	0	Thành viên HĐQT/ Director
8.21	Climb Asia Pte. Ltd.			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC					0	0	Thành viên HĐQT/ Director
9	Koo Liang Kwee		Phó TGĐ, Người được ủy quyền CBTT/ Deputy GD, Authorized representative to disclose information		Passport					0	0	
9.01	Wong Mun Ling			Vợ/Spouse	Passport					0	0	
9.02	Daphne Koo She Ting			Con gái/ Daughter	Passport					0	0	
9.03	Dylan Koo Jun Wei			Con trai/ Son	Passport					0	0	
9.04	Koo Yam Pio			Bố/Father	Passport					0	0	
9.05	Tan Wang Eng			Mẹ/Mother	Passport					0	0	
9.06	Koo Liang Foo			Sibling	Passport					0	0	
9.07	Công ty TNHH Một thành viên Tập đoàn Bia Sài Gòn Saigon Beer Group Company Limited			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0315251399	05/09/2018	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh	187 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TP.HCM	0	0	Chủ tịch/ Chairman
9.08	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Tiên Song Tien Saigon Beer Trading Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	1500459121	09/07/2016	Sở KHĐT tỉnh Vĩnh Long/ DPI Vĩnh Long	Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	0	0	Chủ tịch/ Chairman
9.09	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi Sai Gon - Quang Ngai Beer Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	4300338460	12/04/2021	Sở KHĐT tỉnh Quảng Ngãi/ DPI Quang	KCN Quảng Phú, TP.Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	0	0	Chủ tịch/ Chairman
9.10	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Lâm Đồng Saigon - Lamdong Beer Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	5801355719	03/07/2020	Sở KHĐT Lâm Đồng/ DPI Lam	Lô CN 5, KCN Lộc Sơn, Phường Lộc Sơn, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	0	0	Chủ tịch/ Chairman
9.11	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Kiên Giang Sai Gon - Kien Giang Beer Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	1701947619	17/02/2014	Sở KHĐT Kiên Giang/ DPI Kiên Giang	D1, D2 - KCN Thạnh Lộc, Xã Thạnh Lộc, H. Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang	0	0	Thành viên HĐQT/ Board Member
10	Ng Kuan Ngee Melvyn		Phó TGĐ/ Deputy GD							0	0	
10.01	Ng Hong Yiang			Bố/Father	Passport					0	0	
10.02	Tan Leng Geok			Mẹ/Mother						0	0	Đã mất/ Deceased
10.03	Ng Siew Hua Serene			Vợ/Wife	Passport					0	0	
10.04	Ng Rui Wen Chrystabel			Con gái/ Daughter	Passport					0	0	

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
10.05	Ng Rui Yi Isabelle			Con gái/ <i>Daughter</i>	Passport					0	0	
10.06	Ng Kuan Pheng Edmund			Anh (em)/ <i>Brother</i>	Passport					0	0	
10.07	Ng Kuan Hwee Adrian			Anh (em)/ <i>Brother</i>	Passport					0	0	
10.08	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Trung Tâm <i>Saigon Beer Center Trading Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0305781012	06/01/2023	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	12 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Q1, TP HCM	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
10.09	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Đông Bắc <i>Sai Gon Beer Northeast Trading Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	5701657459	26/07/2016	Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh/ <i>DPI Quang Ninh</i>	Số 2A KCN Cái Lân, Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
10.10	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Tây Nguyên <i>Sai Gon Beer Tay Nguyen Trading Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	6000514616	24/10/2018	Sở KHĐT tỉnh Đắklăk/ DPI <i>Daklak</i>	Số 190 đường Nguyễn Văn Linh, xã Ea Tu, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắklăk	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
10.11	Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn Hà Tĩnh <i>Sai Gon - Ha Tinh Beer One Member Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	3001650260	26/10/2016	Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh/ <i>DPI Ha Tinh</i>	Km 12 đường tránh Thành phố Hà Tĩnh, Xã Thạch Tân, Huyện Thạch Hà, Tỉnh Hà Tĩnh	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
11	Lâm Du An		Phó TGĐ/ <i>Deputy GD</i>		CCCD					0	0	
11.01	Nguyễn Thị Quý			Vợ/ <i>Spouse</i>	CCCD					0	0	
11.02	Lâm Nguyễn Thiên Ân			Con/ <i>Daughter</i>	CCCD					0	0	
11.03	Lâm Minh Khoa			Con/ <i>Son</i>	CCCD					0	0	
11.04	Lâm Thị Ngọc			Chị/ <i>Sibling</i>	CMND					0	0	
11.05	Lâm Du Sơn			Anh/ <i>Sibling</i>	CCCD					0	0	
11.06	Lâm Du Hải			Anh/ <i>Sibling</i>	CCCD					0	0	
11.07	Lâm Thị Thanh Vân			Chị/ <i>Sibling</i>	CCCD					0	0	
11.08	Lâm Du Long			Anh/ <i>Sibling</i>	CCCD					0	0	
11.09	Lâm Du Thông			Anh/ <i>Sibling</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
11.10	Lâm Du Minh			Anh/ <i>Sibling</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
11.11	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội <i>Sai Gon - Ha Noi Beer Corporation</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0102314051	29/04/2022	Sở KHĐT TP Hà Nội/ <i>DPI HaNoi</i>	A2 CN8, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ, Xã Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
11.12	Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí SA BE CO <i>SA BE CO Mechanical Co., Ltd</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	0305815166	27/03/2023	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh	215 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, TPHCM	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
11.13	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Vĩnh Long <i>Sai Gon - Vinh Long Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ ERC	1500482064	31/08/2022	Sở KHĐT Vĩnh Long/ DPI Vĩnh Long	Ấp Tân Vĩnh Thuận, Xã Tân Ngãi, TP Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Board Member</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Trading account (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentage of shares holding at the end of period (%)	Note
11.14	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung <i>Sai Gon - Mien Trung Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	4100739909	24/02/2023	Sở KHĐT Đắk Lắk/ <i>DPI DakLak</i>	01 Nguyễn Văn Linh, p. Tân An, Tp.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
11.15	Công ty CP Bia Sài Gòn – Nghệ Tĩnh <i>Saigon - Nghetinh Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	2900765728	03/11/2022	Sở KHĐT tỉnh Nghệ An/ <i>DPI Nghe An</i>	54 Phan Đăng Lưu, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
12	Venus Teoh Kim Wei		Phó TGĐ/ <i>Deputy GD</i>		Passport					0	0	
12.01	Teoh Kaye Tin			Bố/ <i>Father</i>	ID					0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
12.02	Yeo Swee Neo			Mẹ/ <i>Mother</i>	ID					0	0	
12.03	Teoh Hock Chuan			Brother	ID					0	0	
12.04	Teoh Hock Swi			Brother	ID					0	0	
12.05	Ông Kok Sing			Chồng/ <i>Husband</i>	ID					0	0	
12.06	Công ty cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu <i>Saigon Song Hau Beer Trading Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	1800620445	15/09/2020	Sở KHĐT TP Cần Thơ/ <i>DPI Can Tho</i>	15-25,26 Võ Nguyên Giáp, phường Phú Thử, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
12.07	Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây <i>Binh Tay Liquor joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>				621 Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>
13	Trần Nguyễn Trung		Kế toán trưởng / <i>Chief accountant</i>		CCCD					1,700	0	
13.01	Trần Nguyễn Quang			Cha/ <i>Father</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
13.02	Mai Thị Thới			Mẹ/ <i>Mother</i>	CMND					0	0	
13.03	Võ Thị Phương Uyên			Vợ/ <i>Spouse</i>	CMND					0	0	
13.04	Trần Nguyễn Khoa			Con/ <i>Children</i>	Passport					0	0	
13.05	Trần Nguyễn Thủy			Con/ <i>Children</i>						0	0	Còn nhỏ
13.06	Mai Công Hiếu			Em trai/ <i>Brother</i>						0	0	Đã mất/ <i>Deceased</i>
13.07	Trần Thị Bích Thảo			Em gái/ <i>Sister</i>	CMND					0	0	
13.08	Võ Văn Thành			Ba vợ/ <i>Father-in-law</i>	CMND					0	0	
13.09	Nguyễn Thị Lan Phương			Mẹ vợ/ <i>Mother-in-law</i>	CMND					0	0	
13.10	Nguyễn Quốc Kiệt			Em rể/ <i>Brother-in-law</i>	CMND					0	0	
13.11	Đặng Thị Ngọc Bích			Em dâu/ <i>Sister-in-law</i>	CMND					0	0	
13.12	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Bia Sài Gòn Sóc Trăng <i>Saigon Soc Trang Beer One Member Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ <i>related person</i>	Giấy ĐKKD/ <i>ERC</i>	2200584204	26/03/2020	Sở KHĐT tỉnh Sóc Trăng/ <i>DPI Soc Trang</i>	Lô S KCN An Nghiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, Cần Thơ	0	0	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>

TT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Pa ssport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
No.	Name	Tradin g accoun t (if any)	Position at the company (if any)	Relationship with the company/ internal person	ID Type (ID card, passport, ERC)	No of ID	Date of issue	Place of issue	Address	Number of shares holding at the end of period	Percentag e of shares holding at the end of period (%)	Note
13.13	Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Trung tâm <i>Saigon Beer Center Trading Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0305781012	06/01/2023	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	12 Đồng Du, Phường Bến Nghé, Q1, TP HCM	0	0	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Member of Board of Supervisors</i>
13.14	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Quảng Ngãi <i>Sai Gon - Quang Ngai Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	4300338460	01/11/2012	Sở KHĐT tỉnh Quảng Ngãi/ DPI Quang Ngai	KCN Quảng Phú , TP.Quảng Ngãi , Tỉnh Quảng Ngãi	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
13.15	Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây / <i>Western - Sai Gon Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	5703000144	02/01/2020	Sở KHĐT Cần Thơ/ DPI Can Tho	KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
13.16	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu <i>Saigon - BacLieu Beer Joint Stock Company</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	1900333973	04/04/2019	Sở KHĐT Bạc Liêu/ DPI Bac Lieu	Lô B5, KCN Trà Kha, Quận 8, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu	0	0	Thành viên HĐQT/ <i>Director</i>
13.17	Công ty TNHH Một thành viên Tập đoàn Bia Sài Gòn <i>Saigon Beer Group Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0315251399	05/09/2018	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	187 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TP.HCM	0	0	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>
13.18	Công ty TNHH Một thành viên Bia Sài Gòn <i>Saigon Beer Company Limited</i>			Tổ chức có liên quan/ related person	Giấy ĐKKD/ ERC	0315165573	13/07/2018	Sở KHĐT TPHCM/ DPI Ho Chi Minh city	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM	0	0	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>

T.C.P. H